

THÔNG BÁO

Về Danh sách thẩm định viên về giá tại các doanh nghiệp thẩm định giá kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá, chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá năm 2026

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 38/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư Quy định về đánh giá hoạt động doanh nghiệp thẩm định giá; trích lập dự phòng rủi ro nghề nghiệp, chế độ báo cáo về hoạt động thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá và chi phí phục vụ cho việc thẩm định giá của hội đồng thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 39/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và cấp chứng chỉ nghiệp vụ thẩm định giá;

Trên cơ sở đề nghị của các doanh nghiệp thẩm định giá và việc rà soát Báo cáo danh sách thẩm định viên về giá tại doanh nghiệp,

Bộ Tài chính thông báo:

- Danh sách thẩm định viên về giá tại các doanh nghiệp thẩm định giá kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 (Phụ lục 01 kèm theo). Các doanh nghiệp thẩm định giá tiếp tục kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá đã được Bộ Tài chính cấp;

- Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá, chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá năm 2026 (Phụ lục 02 kèm theo).

Trong quá trình hoạt động thẩm định giá, các doanh nghiệp thẩm định giá và các thẩm định viên về giá có trách nhiệm thực hiện đúng những quy định tại

Luật Giá, các văn bản hướng dẫn có liên quan và các nội dung ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá./.

Nơi nhận:

- Các doanh nghiệp TĐG tại Thông báo;
- Website Bộ Tài chính (để đăng tin);
- Website Cục QLГ (để đăng tin);
- Lưu: VT, QLГ (293b)

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁ**



Nguyễn Minh Tiến

Phụ lục 01

DANH SÁCH THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ TẠI CÁC DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ KẾ TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 1294/TB-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính)

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
1	001/TĐG	Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam VVFC					
				Vũ An Khang	06151	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đăng Quang	IV06205	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Khúc Mạnh Hùng	III06103	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Thang	VI10.418	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Duy	IX14.1069	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Duy Thắng	III06127	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Quang Khánh	V09.245	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Lan Anh	VIII1.458	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Thị Phương	VIII13.910	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nghiêm Thị Bích Thuận	III06132	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Dũng	III06090	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quang Huy	VI10.377	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Việt Thắng	VI10.420	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thu Hương	XII17.1761	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thị Ngọc	XIV19.2233	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hồng Thái	XIV19.2305	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thùy Mây	VIII13.864	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Tuyết	III06139	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Minh Đức	XIV19.2143	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lâm Thành Kiên	XIV19.2197	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Thiện	X15.1411	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trung Kiên	XVI25TS.2667	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Thị Thu Trà	XVI25TS.2880	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Miền Nam - Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam VVFC				
				Nguyễn Thu Hằng	IV06178	PTGD, GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lê Thu Hà	VIII1.524	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hữu Thi	06154	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Trung Hiếu	XVI25TS.2624	TĐV	Tài sản
				Võ Minh Nhật	XVI25TS.2759	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Hải Phòng - Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam VVFC				
				Nguyễn Xuân Chung	VIII1.479	GĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Tú	X15.1438	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Hải Nam	XII17.1797	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Bắc Trung Bộ - Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam VVFC				
				Dương Long Khánh	VIII1.574	GĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Lan Chi	VIII13.728	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đình Lực	XII17.1784	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
2	002/TĐG	Công ty CP Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam					
				Nguyễn Cảnh Sơn	IV06.321	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Tuyết Anh	VIII13.715	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Thị Nhân	VIII13.897	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoàng Thanh	V09.279	TĐV	Tài sản
				Trần Thanh Trừ	06084Đ1	TĐV	Tài sản
				Trần Thị Mộng Thu	XIII18.2060	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đình Tuấn Đức	XIV19.2144	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phương Thảo	V09.284	TĐV	Tài sản
3	005/TĐG	Công ty CP Thông tin và Thẩm định giá Tây Nam Bộ					
				Trương Thị Hồng Đăng	VII11.508	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thanh Nhân	VIII13.896	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Huỳnh Mỹ Hương	VII11.557	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Diệp Thảo	X15.1402	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Kiều Lam	VII11.582	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
4	009/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai					
				Hồ Hữu Châu	I05005	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Mạnh Hà	IX14.1101	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Hoàng Bảo Long	X15.1341	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Luân	XV23.2430	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đinh Thị Trúc Ngân	IV06.200	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Ngọc Doanh	XVI25TS.2563	TĐV	Tài sản
				Hồ Anh Tuấn	XVI25TS.2814	TĐV	Tài sản
			Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai - Chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu				
				Lê Thị Phương	XV23.2456	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Xuân Long	IV06.191	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Long	VIII13.853	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
5	010/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Thế Kỷ					
				Đỗ Thị Thanh Huyền	XIV19.2186	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Văn Hồng Sơn	XI16.1593	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Tô Chí Vinh	XII17.1899	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Việt Hà	XIV19.2153	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hải Đăng	XVI25TS.2589	TĐV	Tài sản
			Công ty CP Thẩm định giá Thế kỷ - Chi nhánh tại Hà Nội				
				Trần Tiến Lập	XII17.1775	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Lưu Quang Tùng	XI16.1648	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thùy Linh	XIV19.2213	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Trọng Hoàng	XIII18.1969	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Quỳnh Phương	XIV19.2254	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Vũ Thị Lan	XII17.1773	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Yến Hoa	XVI25DN.2630	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá Thế kỷ- Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh				
				Đặng Thị Như Anh	X15.1233	GĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Bùi Hoàng Quân	XIV19.2258	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Đức Trung	XIV19.2338	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá Thế kỷ - Chi nhánh tại Đà Nẵng				
				Lương Quang Huy	XIV19.2184	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Minh Thư	XIII18.2062	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Trường Sơn	XI16.1594	TĐV	Tài sản
6	011/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá AVALUE Việt Nam					
				Nguyễn Huy Tiến	II05059	CTHDQT, GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Quốc Dũng	VIII13.744	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Hồng Quân	XIV19.2259	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Thanh Bình	XII17.1673	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Đức Kiên	XII17.1769	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá Avalue Việt Nam - Chi nhánh Nghệ An				
				Nguyễn Thị Tuyết	VIII13.972	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thắm	XIV19.2319	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Lệ Tuyên	X15.1442	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá AVALUE Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn				
				Vũ Hữu Đạt	XV23.2379	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thân Duy	XII17.1689	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị Sắc	XVI25TS.2792	TĐV	Tài sản
7	012/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn					
				Nguyễn Mạnh Hùng	VI10.374	CT HĐTV, GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Diệu Vi	IX14.1228	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Văn Anh	II05028	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Lực Quang	XII17.1821	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thanh Bình	XVI25TS.2540	TĐV	Tài sản
				Huỳnh Ngọc Đào	VII0.342	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			<i>Chi nhánh tại Hà Nội – Công ty TNHH Thẩm định giá Sài Gòn</i>				
				Nguyễn Thị Hoa	VII0.365	GD CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Thanh Huyền	VIII13.826	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Đình Quyền	XVI25TS.2784	TĐV	Tài sản
8	014/TDG	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC					
				Ngô Đức Đoàn	IX14.1091	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Tùng	IX14.1216	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Cát Thị Hà	VII11.517	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Xuân Biền	VII0.334	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Xuân Thái	II05.058	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Văn Thảo	I05026	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Phương Dung	XI16.1467	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Lân	VII0.386	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Đào Hùng	XII17.1741	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Thị Thúy	X15.1420	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tuấn Anh	VII0.325	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quang Huy	V09.243	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trường Minh	IX14.1154	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hà Văn Xuyên	X15.1452	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Xuân Tùng	VII11.691	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Diệu Trang	X15.1426	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Quý Cường	II05.034	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Dương	VII11.505	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Duy Toàn	XI16.1630	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Ngô Hoàng Hà	IX14.1100	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Việt Anh	XII17.1666	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Hưng	XIII18.1980	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hà Tiến Sỹ	XIV19.2272	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Anh Minh	XII17.1789	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Trọng	XII17.1874	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trung Kiên	XV23.2413	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Đức Nghĩa	XVI25DN.2736	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
9	016/TĐG	Công ty CP Tư vấn Thẩm định giá VCHP					
				Nguyễn Thị Hiền	II05.041	CT HĐQT TGD	Tài sản
				Nguyễn Mạnh Cường	X15.1247	PTGD	Tài sản
				Phí Thị Mai	VI10.394	PTGD	Tài sản
				Trần Thị Thu Huyền	VII11.570	PTGD	Tài sản
				Nguyễn Ái Việt	IX14.1230	TĐV	Tài sản
				Phạm Như Quỳnh	XV23.2467	TĐV	Tài sản
				Trần Anh Tú	XVI25TS.2812	TĐV	Tài sản
				Phạm Thị Thu Hiền	XVI25TS.2617	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Đức Mạnh	XVI25TS.2715	TĐV	Tài sản
				Trần Nhật Huyền	XV23.2406	TĐV	Tài sản
10	017/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá IVC Việt Nam					
				Phan Văn Hà	II05039	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Ngọc Hữu	XIV19.2194	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Anh Đức	XIV19.2142	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Đình Chi	VIII13.727	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hà	IX14.1097	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Kiều Nguyệt Nga	XII17.1802	TĐV	Doanh nghiệp
				Vũ Mai Anh	XVI25DN.2533	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trung Thành	XVI25DN.2844	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
11	018/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán Quốc tế					
				Nguyễn Bá An	III06087	CTHĐTV, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Thọ	IX14.1202	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Dũng	XIII18.1934	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Anh Sơn	VIII13.937	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Văn Ân	IX14.1047	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
12	019/TĐG	Công ty CP Giám định Thẩm định Sài Gòn					
				Nguyễn Xuân Trường	IX14.1224	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quang Vinh	X15.1447	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Kiều My Lan Hương	VIII1.560	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hải Vân	IX14.1227	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Trung	V09.220	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thanh Toàn	XIV19.2285	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Phước	XV23.2453	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quốc Dương	XV23.2375	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Tố Quyên	XIV19.2262	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Thị Tuyên	XVI25TS.2828	TĐV	Tài sản
				Cao Thị Bích Ngọc	XVI25DN.2738	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
		Chi nhánh Công ty CP Giám định Thẩm định Sài Gòn tại Đà Nẵng					
				Kiều Quốc Trung	X15.1434	GD CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Tiến	XI16.1628	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trọng Hiếu	IX14.1117	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
		Công ty CP Giám định Thẩm định Sài Gòn – Chi nhánh miền Tây					
				Nguyễn Thành Tài	III06126	GD CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Huy Dũng	XIV19.2135	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu	X15.1415	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
13	020/TĐG	Công ty CP Thương mại Dịch vụ và Tư vấn Hồng Đức					

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Huỳnh Hồng Đức	V09.230	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tăng Đông	VII11.511	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Phương Đông	XII17.1703	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Oánh	XII17.1816	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đồng Hoàng Hiệp	XIV19.2173	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Trương Hà Thanh	XIV19.2312	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vĩnh Đạt	XVI25TS.2588	PTGD	Tài sản
				Tạ Quang Tài	XVI25TS.2797	PTGD	Tài sản
				Trương Thị Mai Trâm	XVI25TS.2896	TĐV	Tài sản
				Lê Quốc Việt	XVI25TS.2915	TĐV	Tài sản
14	021/TĐG	Công ty CP Tư vấn - Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC					
				Đinh Quang Vũ	06161	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Hòa	XI16.1504	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Lan Phương	III06122	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Xuân Trường	IX14.1223	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Hải Vinh	IX14.1229	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Quang Hưng	XIII18.1978	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Xuân Toàn	XII17.1867	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Quốc Triệu	XIV19.2336	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Công ty CP Tư vấn - Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC tại TP Huế				
				Hồ Văn Phương	V09.270	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Thu Thủy	IV06213	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Ngọc Hiền	VI10.362	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh Công ty CP Tư vấn - Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC				
				Trần Ngọc Linh	III06109	GĐCN	Tài sản
				Phan Văn Sĩ	VII11.639	TĐV	Tài sản
				Đỗ Thị Minh Nguyệt	V09.265	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Chi nhánh miền Trung - Công ty CP Tư vấn - Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC			
				Nguyễn Thanh Minh	XII17.1792	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Minh Tuấn	06158	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Thị Hường	X15.1321	TĐV	Tài sản
15	025/TĐG	Công ty CP Giám định và Thẩm định giá EXIMVAS					
				Phạm Văn Phú	VIII13.909	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Tòà	VIII13.953	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị Ngọc Thảo	VIII13.982	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Văn Khánh	XIII18.2109	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Công Nam	IV06197	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
16	026/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn Tài chính và Thẩm định giá NVC					
				Nguyễn Hải Linh	VIII13.848	CT HĐTV, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Huy	IX14.1128	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Huy Long	IX14.1145	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thu Hiền	IX14.1113	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thị Trinh	XIV19.2337	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
17	028/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Trung Tín					
				Nguyễn Thị Hương Linh Thoại	X15.1413	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Thuận	XI16.1617	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Thuận	X15.1418	TĐV	Tài sản
				Cao Kim Ngân	IX14.1163	TĐV	Tài sản
				Đình Văn Duy	XVI25TS.2570	TĐV	Tài sản
				Đào Thị Hà My	XVI25TS.2722	TĐV	Tài sản
				Dương Thị Như Trang	XVI25TS.2882	TĐV	Tài sản
18	029/TĐG	Công ty TNHH Giám định & Thẩm định giá Thương Tín					
				Trần Vũ Khang	V09.244	CTHĐTV, TGD	Tài sản
				Võ Tấn Dũng	IX14.1082	PTGD điều hành	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Thị Thanh Trâm	XIII18.2075	TĐV	Tài sản
				Từ Đình Thục Đoan	V09.229	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Tú Anh	IX14.1043	TĐV	Tài sản
19	030/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Hoàng Quân					
				Nguyễn Văn Dũng	XII17.1688	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Trần Ngọc	XI16.1562	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Thị Lan Anh	XV23.2354	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Anh Thu	IV06212	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Nhã	IV06203	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trọng Dũng	XIII18.1936	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Hòa	XVI25DN.2631	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Minh Hằng	XVI25TS.2610	TĐV	Tài sản
20	031/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam					
				Trần Quốc Tuấn	III06137	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Trần Việt	III06140	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Sơn Hà	VII11.522	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đông Hải	VIII13.767	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Tuấn Nam	X15.1356	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Trọng Tuấn Phương	XII17.1820	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Anh Tuấn	XIII18.2086	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thanh Ngọc	XVI25TS.2740	TĐV	Tài sản
				Lê Hải Hoàng	XVI25TS.2634	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Thanh Xuân	XVI25DN.2923	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Bá Duy	III06094	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
21	034/TĐG	Công ty CP Giám định và Thẩm định Á Âu					
				Phan Hương Giang	VII11.515	TGD	Tài sản
				Ngô Thị Thủy Liên	IV06187	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Kiều Thị Ngà	XIV19.2227	TĐV	Tài sản
				Ngô Cao Tùng	VII11.688	PTGD	Tài sản
				Phạm Duy Hiền	XII17.1726	TĐV	Tài sản
22	039/TĐG	Công ty CP Thẩm định Giám định Cửu Long					
				Trần Văn Hoài	III06101	CT HĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phúc Hậu	X15.1290	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Quốc Việt	XII16.1654	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Lâm Huy	XII17.1749	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Mai	XVI25TS.2712	TĐV	Tài sản
				Huỳnh Văn Mết	XVI25TS.2719	TĐV	Tài sản
23	040/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Việt Tín					
				Nguyễn Thu Oanh	III06118	CT HĐQT, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Duy Nhân	V09.266	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thúy Uyên	X15.1444	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Kiều Chi	XIII18.1916	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Thị Hồng	06217Đ1	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Nam Hà	IV06176	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Bảo Trâm	XVI25TS.2893	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Thẩm định giá Việt Tín				
				Nguyễn Thị Thúy	XI16.1621	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thanh Hương	XII17.1758	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lưu Đức Lâm	XVI25TS.2679	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Quảng Ngãi - Công ty CP Thẩm định giá Việt Tín				
				Lê Ngọc Hoài Văn	VIII13.1024	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Trọng Đạt	XVI25TS.2586	TĐV	Tài sản
				Lâm Nguyễn Thành	VI10.424	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
24	043/TĐG	Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO					

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thanh Khiết	VI10.380	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Khoa	XV23.2415	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Việt Sơn	XIV19.2271	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Mạnh	XV23.2433	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Minh Phương	VIII13.919	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Đình Dũng	XIII18.1931	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Anh Tuấn	XII17.1886	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Duy Tân	XVI25TS.2800	TĐV	Tài sản
				Phạm Huy Khải	XI16.1527	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Việt Hành	IX14.1108	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty TNHH Kiểm toán ASCO - Chi nhánh Thẩm định giá Miền Nam				
				Nguyễn Văn Thắng	X15.1408	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Hiếu	XV23.2394	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Thanh Tú	VIII13.960	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty TNHH Kiểm toán ASCO - Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh				
				Đặng Trần Kiên	XIV19.2195	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Hứa Thoại Quyền	XIV19.2261	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quốc Trung	XI16.1637	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
25	045/TDG	Công ty TNHH Thẩm định giá Bắc Việt					
				Nguyễn Thị Huyền Trang	VIII13.1011	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thanh Hải	X15.1284	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Huy Đăng	V09.228	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Tiến Cường	XIV19.2124	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Tiến Dũng	XV23.2371	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Duy Long	XVI25TS.2697	TĐV	Tài sản
26	047/TDG	Công ty CP Thẩm định giá Thương Tín					
				Nguyễn Hoàng Hưng	IV06183	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thị Thu Thủy	XIII18.2066	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Võ Lê Thanh	XIV19.2313	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Thị Thu Giang	XIV19.2149	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Cao Mạnh Tuấn	XIII18.2088	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Công Ty	XVI25TS.2835	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Bích Hạnh	XVI25TS.2604	TĐV	Tài sản
27	048/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá HK					
				Trần Mạnh Khang	VI10.379	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Văn Trọng	IX14.1220	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Vân	XV23.2506	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Thị Hằng	VIII13.782	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Văn Vũ	XV23.2511	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
28	049/TĐG	Công ty TNHH Đầu tư Dịch vụ Thẩm định giá Đông Á					
				Nguyễn Thị Nhạn	VII11.616	GD	Tài sản
				Nguyễn Thị Hương Lan	VII11.583	TP	Tài sản
				Vũ Thị Vân	XVI25TS.2914	TĐV	Tài sản
				Hoàng Trọng Hùng	IV06182	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Trung Nam	XIV19.2224	TĐV	Tài sản
29	056/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá MHD					
				Trần Khánh Du	IX14.1068	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lê Hà	VII11.523	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Minh Tuấn	VIII13.957	TĐV	Tài sản
				Phan Nguyên Uyên Hạ	X15.1283	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Ngọc Anh	XII17.1669	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Xuân Nhật	XII17.1810	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Hải	XVI25TS.2603	TĐV	Tài sản
30	057/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Tài sản Vĩnh Phúc					
				Trần Trung Học	06147	CT HĐQT, GD	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Văn Chiến	VII11.476	PGĐ	Tài sản
				Trần Đức Hạnh	VIII13.780	PGĐ	Tài sản
				Nguyễn Minh Quang	XI16.1586	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Thu Hiền	XI16.1500	TĐV	Tài sản
31	058/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn EOI - Việt Nam					
				Nguyễn Đăng Khoa	VII11.578	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Bá Thuận	VII11.658	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Nhân	XIV19.2235	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Tổ Uyên	XIII18.2097	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đình Ái	VI10.332	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
32	060/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán NVA					
				Nguyễn Thị Lan	X15.1333	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Tiến	VIII13.949	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Tuấn	VI10.435	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoàng Hồ Nam	X15.1354	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Lê	XV23.2421	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Phụng	XV23.2460	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán NVA				
				Bùi Ngọc Vương	VI10.450	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Ngọc Hà	VIII13.579	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Đức Bảo	XIV19.2116	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
33	061/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K					
				Từ Quỳnh Hạnh	VIII13.779	CT HĐTV, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Anh Dũng	VIII13.745	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Hoàng Việt	XV23.2508	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quý Trọng	XII17.1875	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Từ Quang Sáng	XIII18.2038	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Thường	XIII18.2064	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Lê Đức Lương	VIII1.598	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quốc Hoan	XII17.1733	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Từ Quang Hà	VIII1.527	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Văn Thanh	III06.128	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Đình Kiên	XV23.2412	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Thành	XVI25TS.2842	TĐV	Tài sản
				Trần Thị Dịu	XVI25TS.2562	TĐV	Tài sản
			Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K - Chi nhánh miền Bắc				
				Nguyễn Thị Kiều Oanh	XI16.1571	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Xuân Dũng	XV23.2369	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Tiến Thắng	XVI25TS.2853	TĐV	Tài sản
			Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K - Chi nhánh Thăng Long				
				Khuất Hữu Thành	XIII18.2052	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Nguyên	XVI25TS.2743	TĐV	Tài sản
				Cao Thị Thùy Trang	XVI25TS.2881	TĐV	Tài sản
			Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K - Chi nhánh Thủ Đô				
				Doãn Văn Tình	XII17.1865	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Minh Thu	VIII13.994	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Hải Định	XVI25TS.2591	TĐV	Tài sản
34	063/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Bảo Tín					
				Nguyễn Trương Ngọc Cương	VIII13.737	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Văn Tuyết Ngân	III06115	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Chu Việt Khánh	XII17.1766	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Chính	X15.1254	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Bình	IX14.1053	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trương Ngọc Kim	IX14.1138	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
35	067/TĐG	Công ty CP Giám định và Thẩm định tài sản Việt Nam					

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Lê Mạnh Hùng	XIII18.1973	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Trọng Nghĩa	IV06201	PTGD	Tài sản
				Nguyễn Xuân Tiên	XIV19.2279	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phúc Dũng	IX14.1076	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lục Gia Hoàng	XV23.2399	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quang Dũng	XV23.2372	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Anh Tuấn	XII17.1883	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phương Thu	XVI25TS.2864	TĐV	Tài sản
			Công ty CP Giám định và Thẩm định tài sản Việt Nam - Chi nhánh Hồ Chí Minh				
				Nguyễn Hoàng Hải	XIV19.2155	GD CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tri Tâm	X15.1397	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Anh Sang	XV23.2468	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	XVI25TS.2819	TĐV	Tài sản
				Hà Thị Thanh Thúy	XVI25TS.2873	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Giám định và Thẩm định Tài sản Việt Nam				
				Nguyễn Duy Đức	X15.1275	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Giang Hương	X15.1320	PGĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Duy Tiến	XI16.1625	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Khương Duy	XVI25DN.2572	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phương Nam	XVI25TS.2725	TĐV	Tài sản
			Công ty CP Giám định và Thẩm định tài sản Việt Nam – Chi nhánh Miền Nam				
				Lê Đức Nhân	XI16.1563	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Bích Ngọc	XI16.1558	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Cương	XIV19.2123	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Xuân Thuận	XII17.1857	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hồng Nguyên	XVI25TS.2744	TĐV	Tài sản
				Lê Minh Hiệp	XVI25TS.2621	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
36	068/TĐG	Công ty TNHH Giám định Thẩm định Vimexcontrol					
				Nguyễn Quốc Tiến	XIV19.2281	CT HĐTV, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Kim Uyên	XIV19.2343	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hồng Loan	XV23.2427	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Phát	XI16.1572	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hương Trang	XII16.1633	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Ngọc Huyền	XVI25TS.2657	TĐV	Tài sản
37	072/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam					
				Trịnh Hồng Thịnh	IV06210	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Nữ Ngọc Diệp	XII17.1679	PGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thành Long	II06111	TĐV	Tài sản
				Trần Thị Lưu Liên	VII11.588	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Phương Ngọc	VI10.400	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
38	074/TĐG	Công ty CP Dịch vụ thẩm định giá Việt Nam					
				Võ Anh Đức	VI10.345	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Hoài Anh	VIII13.718	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Nhật	XI16.1566	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Vũ Hải	VIII13.772	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Kim Bảo Ngọc	VI10.402	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
39	075/TĐG	Công ty CP Định giá và Tư vấn Đầu tư Đà Nẵng					
				Nguyễn Tấn Vàng	VIII13.1023	CT HĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Tuyết Hoa	XII17.1731	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phi Yến	VIII13.1035	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Thị Uyên Phương	XV23.2458	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Phú	XIII18.2027	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
40	076/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá VNG Việt Nam					
				Đinh Thị Hà	XII17.1708	TGD	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thanh Lịch	IX14.1141	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Văn Thành	IX14.1193	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Hùng	XV23.2403	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Quỳnh	II05.055	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thành Hồng Lĩnh	XIV19.2214	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thị Thương	XV23.2492	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Phước Nguyễn Vương	XIII18.2105	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Thăng	VIII11.644	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Gia Nhật Nam	XVI25TS.2724	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Oanh	XVI25DN.2760	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh – Công ty TNHH Thẩm định giá VNG Việt Nam			
				Phạm Anh Tuấn	X15.1441	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Nhật	XIV19.2237	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thiện Quang	XIV19.2256	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
41	077/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Thành Công					
				Nguyễn Đức Thiện	X15.1412	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quang Huyền	VIII13.821	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Thăng	VI10.419	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Duy Trịnh	VIII13.1020	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Oanh	VIII13.903	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Thị Phận	XIV19.2241	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Thành Công – Chi nhánh Miền Nam			
				Đỗ Ngọc Thanh	XII17.1839	GĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Xuân Hùng	XII17.1746	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Tuyết Mai	XII17.1786	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lý Vĩnh Thọ	XIV19.2325	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Thu Hiền	XVI25TS.2613	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Quỳnh Anh	XI16.1454	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
42	078/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Bất động sản Kim Cương					
				Vũ Minh Cương	IX14.1061	CT HĐTV, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Hà	IX14.1099	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thương	XII17.1861	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Anh Vũ	XV23.2513	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Văn Dư	XIII13.747	TĐV	Tài sản
		Chi nhánh Thăng Long - Công ty TNHH Thẩm định giá và Bất động sản Kim Cương					
				Lê Anh Tuấn	XI16.1642	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Huyền	XI16.1515	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quý Công	XVI25TS.2544	TDV	Tài sản
		Công ty TNHH Thẩm định giá và Bất động sản Kim Cương – Chi nhánh Hà Nội					
				Nguyễn Tiến	XI16.1627	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Kim Anh	VII11.459	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Minh Tuấn	XIV19.2295	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
43	079/TĐG	Công ty CP VINA SLC					
				Mai Đình Phương	VIII13.912	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Dũng	X15.1263	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thị Loan	XI16.1537	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thị Phương	IX14.1182	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phi Hùng	X15.1308	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
44	081/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế PNT					
				Khuong Tất Thành	IX14.1192	GD	Tài sản
				Nguyễn Thế Anh	X15.1236	PGĐ	Tài sản
				Chu Thái Hòa	XI16.1505	TĐV	Tài sản
				Hoàng Anh Tú	XIII18.2084	TĐV	Tài sản
				Khúc Thanh Tùng	XI16.1650	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
45	083/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam					
				Nguyễn Minh Hải	I05012	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Bảo Trung	VII11.677	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Sơn Thanh	VII11.648	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Viết Long	VII11.597	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Quang Hiệp	VII11.540	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thủy Dương	VIII13.754	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Các	VII11.474	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Xuân Nguyên	X15.1363	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lưu Quốc Thái	VI10.417	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Ngọc Khuê	II05046	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Trí Dũng	VII11.501	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Nguyễn Phong	XIII18.2024	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Quang Hợp	XIV19.2182	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Hưng Thịnh	VII11.655	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thành Công	VI10.339	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hường	XVI25DN.2663	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hồng Phong	XVI25TS.2763	TĐV	Tài sản
			<i>Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh</i>				
				Trần Thị My	VIII13.870	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hà Kiên	V09.248	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thái Bình	XV23.2361	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Thắng	XIII18.2046	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
46	086/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Đại Việt					
				Nguyễn Đình Thảo	XII17.1843	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Phong Hải	XIV19.2154	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu Hằng	XII17.1722	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Ngô Phương Thảo	IX14.1196	TĐV	Tài sản
				Trương Quang Anh	I05003	TĐV	Tài sản
				Bùi Thị Thương	XIV19.2330	TĐV	Tài sản
47	087/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Đầu tư Tài chính Bưu điện					
				Vũ Tuấn Anh	VII11.465	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Dũng	V09.233	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hồng Hạnh	V09.239	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Trọng Đức	IV06168	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Thu Hiền	VI10.363	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Hồng Liên	V09.251	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị Cẩm Ngọc	X15.1360	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Đức	XVI25TS.2595	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thành Lâm	XVI25TS.2680	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Công ty CP Thẩm định giá và Đầu tư Tài chính Bưu điện				
				Hồ Ngọc Hải	VI10.358	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Mạnh Dũng	XVI25TS.2566	PGĐ	Tài sản
				Triệu Minh Duyên	XVI25TS.2574	PGĐ	Tài sản
				Bùi Thị Thùy Hương	XII17.1762	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Miền Trung - Công ty CP Thẩm định giá và Đầu tư tài chính Bưu điện				
				Lê Văn Tùng	XIV19.2299	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Hà	XIV19.2152	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đinh Thị Hà	XIII18.1952	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Hương	XVI25TS.2660	TĐV	Tài sản
48	088/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Năm Thành Viên					
				Nguyễn Minh Thạch	VIII13.974	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Phú Lộc	X15.1343	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thanh Minh	XIII18.2011	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Ong Gia Thiên	XVI25TS.2856	TĐV	Tài sản
				Trần Ngọc Hùng	V09.309	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quốc Tuấn	VIII1.684	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
49	090/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Đông Á					
				Phan Hoàng Khiết	III06107	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Bốn	IV06165	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hương	VIII13.832	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Bá Tùng	VIII1.687	TĐV	Tài sản
				Vũ Thị Bích Vân	XII17.1897	TĐV	Tài sản
50	092/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Dịch vụ Tài chính Đà Nẵng					
				Dương Thị Mỹ Lạng	V09.218	CT HĐQT, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thị Ân Thịnh	06155	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Thiên Nga	VI10.398	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Thị Bích Trâm	XV23.2497	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trần Lâm	XIII18.1998	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phương Thảo	X15.1404	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Ngọc Khoa	XIV19.2203	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Đăng Chí Nghĩa	XVI25TS.2734	TĐV	Tài sản
51	093/TĐG	Công ty CP Định giá và Tư vấn Đầu tư Quốc tế					
				Phùng Quang Hưng	IV06185	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Bá Dương	XI16.1472	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Minh Anh	VI10.326	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Anh Tuấn	XII17.1884	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Cường	II05035	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Cù Thị Thu Nga	VIII13.877	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Quang Huy	XIV19.2185	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Trọng Nghĩa	XIV19.2232	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Hoàng Thị Quế Thu	IV06211	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Hoàng Liên	IV06188	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty CP Định giá và Tư vấn Đầu tư Quốc tế				
				Lê Thanh Hải	II05040	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hồng Sơn	XII17.1831	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Nam	XIII17.1796	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
52	094/TĐG	Công ty CP Giám định - Thẩm định Đông Nam Á					
				Trần Hùng Mạnh	VII11.600	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tuấn Anh	VII11.463	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Hải Lâm	VIII13.846	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Anh	VI10.328	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Hồng Hạnh	VII11.534	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
53	095/TĐG	Công ty CP Giám định - Thẩm định Miền Nam					
				Lê Ngọc Tân	XIII18.2044	CT HĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Hồng Nga	VII11.609	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Xuân Hùng	XIII18.1974	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Hoàng Nghi	VII11.610	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quỳnh Ánh Tuyết	XVI25TS.2832	TĐV	Tài sản
54	096/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn Đầu tư Việt Nam					
				Tăng Hùng Dũng	IX14.1080	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Tăng Thái Bích Thông	XIV19.2326	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lưu Thị Ngà	XIV19.2228	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thu Trang	XIII18.2076	TĐV	Tài sản
				Lê Văn Phi	XV23.2451	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
55	098/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Quảng Ninh					
				Nguyễn Huy Cường	IX14.1065	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Mai	XIII18.2009	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Tiến Hưng	IX14.1131	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thu Trà	XI16.1632	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hà	XI16.1487	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
56	099/TĐG	Công ty CP Định giá và Đầu tư Việt					
				Nguyễn Trường Sơn	VIII13.941	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoàng Phương	XIV19.2250	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thùy Liên	XIII18.2002	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Quốc Hưng	X15.1314	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Dũng	XIV19.2133	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Định giá và Đầu tư Việt – Chi nhánh VIV Hà Nội I				
				Hoàng Văn Thiện	VIII13.989	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Mạnh Hùng	VIII13.811	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Giang	XI16.1483	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Công ty CP định giá và Đầu tư Việt tại Quảng Ninh				
				Nguyễn Hồng Phong	XIV19.2243	GĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Lã Quang Tân	XIV19.2277	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lã Mạnh Tú	XIV19.2288	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu	XVI25TS.2865	TĐV	Tài sản
			Công ty CP định giá và Đầu tư Việt – Chi nhánh VIV Bắc Trung Nam				
				Phạm Xuân Chiến	XIII18.1917	GĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Đề	IX14.1088	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Huyền Thanh	XIV19.2311	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
57	102/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Châu Á					
				Tạ Minh Phương	VIII13.917	CT HỢT V	Tài sản và doanh nghiệp
				Vương Trung Dũng	VIII13.750	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hải Huế	VII10.372	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Thanh Bình	V09.226	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Bùi Vũ Tài Minh	X15.1350	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Thủy Dương	XIV19.2138	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
58	103/TĐG	Công ty CP Thông tin và Thẩm định giá Miền Trung					
				Nguyễn Đức Toàn	V09.294	CT HĐQT, TGD	Tài sản
				Phạm Phi	VIII1.622	PTGD	Tài sản
				Huỳnh Ngọc Hùng	XI16.1517	PTGD	Tài sản
				Võ Tấn Định	XI16.1477	TĐV	Tài sản
				Bùi Văn Nhân	VI10.403	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Công ty CP Thông tin và Thẩm định giá Miền Trung tại Bình Định				
				Nguyễn Tấn Bình	V09.224	GĐCN	Tài sản
				Trần Thanh Bảo	IX14.1049	PGĐ CN	Tài sản
				Nguyễn Tấn Thương	V09.291	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Công ty CP Thông tin và Thẩm định giá miền Trung tại Đắk Lắk				
				Nguyễn Trung Kiên	X15.1323	GĐCN	Tài sản
				Nguyễn Anh Dũng	XI16.1468	PGĐ CN	Tài sản
				Nguyễn Thị Minh Xuân	V09.305	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
59	104/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Victory					
				Võ Duy Tuấn	XII17.1887	CTHĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Vương	XI16.1658	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Trúc Lâm	V09.249	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Thủy Tiên	V09.293	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Ngọc Nga	IV06199	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Quỳnh Phương	XIV19.2253	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Thị Y Vàng	XIII18.2099	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Trung Thông	XIII18.2059	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Xuân Dũng	XI16.1471	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Thoan	VIII1.657	PGĐ TT	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Huỳnh Thanh Nhân	XIII18.2017	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Thị Thanh Hiền	XVI25TS.2656	TĐV	Tài sản
60	106/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Đất Việt					
				Hoàng Lê Tuấn	III06136	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Tiến Dũng	X15.1267	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Sao Vi	VII11.698	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Nguyễn Huyền Trân	XVI25TS.2897	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Tuyết Nhung	XVI25TS.2754	TĐV	Tài sản
61	107/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AAFC					
				Mai Đình Lân	II05048	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Công Bằng	VII11.467	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Quốc Dũng	VII11.496	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hoàng Yến	VII11.706	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tuấn Minh	VII11.604	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Huy Sơn	IX14.1188	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hương	XI16.1524	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Hồng Minh	IX14.1157	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thu Hiền	XI16.1499	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tô Đình Nam	XVI25TS.2726	TĐV	Tài sản
62	108/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt					
				Vũ Bình Minh	XI16.1549	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thương	VIII13.1005	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Thu Hằng	VIII13.784	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Hương Giang	II05038	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Đình Ngọc	VI10.401	PTGĐ	Tài sản
				Hoàng Thiên Nga	XV23.2440	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Hoài Nam	VII11.608	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Đỗ Dương Tùng	XI16.1647	PTGD	Tài sản
				Nguyễn Hoàng Việt	XIII18.2100	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Thị Thủy Hà	VIII13.762	TĐV	Tài sản
63	110/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá doanh nghiệp					
				Nguyễn Thế Phúc	III06119	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Mạnh Lân	II05047	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Nghĩa	VI10.399	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Xuân Lộc	XVI25TS.2701	TĐV	Tài sản
				Trần Ngọc Kha	XVI25TS.2671	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Thẩm định giá và Đấu giá Việt Bắc-Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Doanh nghiệp				
				Trần Mạnh Phong	X15.1373	GĐCN	Tài sản
				Mạc Thanh Phương	XIV19.2249	PGĐ CN	Tài sản
				Đàm Ngọc Hưng	XI16.1518	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Doanh nghiệp tại Hà Nội				
				Nguyễn Văn Tùng	XIII18.2092	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Hoàng	I05014	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hiền	XVI25DN.2615	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Thẩm định giá Miền Nam – Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Doanh nghiệp				
				Nguyễn Văn Hoàng Thanh	XIV19.2309	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Nhật Quân	XVI25DN.2780	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Kim Ngân	XVI25TS.2732	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thành Phước	XVI25TS.2768	TĐV	Tài sản
64	111/TDG	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM					
				Nguyễn Phú Hà	XI16.1489	CTHĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Huy Thắng	V09.278	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thanh Nam	V09.262	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Mai Hoa	X15.1301	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Vũ Xuân Hùng	XII17.1747	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Ngọc Châm	X15.1249	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị Thúy	VIII1.662	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Tiến	XV23.2472	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thanh Tùng Lâm	XVI25DN.2678	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
65	112/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Đầu tư Sài Gòn Thái Dương					
				Nguyễn Phi Nhựt	VIII1.620	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thái Nhật Tiên	VIII1.668	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Ngọc Phương	XI16.1582	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Mai Phương	XVI25TS.2773	TĐV	Tài sản
				Trần Hạnh Thảo	XVI25TS.2849	TĐV	Tài sản
66	114/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Đầu tư Tài chính Việt Nam					
				Vũ Chí Thành	VI10.423	CT HĐQT, TGD	Tài sản
				Đỗ Khắc Hường	IX14.1135	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Chí Thiết	XIV19.2321	TĐV	Tài sản
				Hoàng Văn Hiếu	VIII1.543	TĐV	Tài sản
				Vũ Thái Thanh	V09.280	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thái Hồng	III06098	TĐV	Tài sản
67	116/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Thương mại VIC					
				Phạm Tuấn Hưng	XI16.1520	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Linh	XIV19.2212	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thế Đạt	XVI25DN.2587	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Thanh Nga	IV06198	TĐV	Tài sản
				Đinh Thị Mai	XVI25TS.2711	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Minh Quang	XVI25TS.2777	TĐV	Tài sản
68	117/TĐG	Công ty TNHH Kế toán, Kiểm toán Việt Nam					
				Phạm Thị Hoạt	XI16.1507	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
					XII17.1794	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nghiêm Thị Thu Hiền	XII17.1725	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Quỳnh Yên	VI10.451	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Thu Hương	VIII13.835	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
69	119/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Giám định Việt Nam					
				Ngô Gia Cường	IV06318	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Nguyễn Ngọc Hiệp	VII11.541	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Bình Minh	VIII13.866	PGĐ	Tài sản
				Nguyễn Văn Chính	XIII18.1919	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thế Toàn	XVI25TS.2809	TĐV	Tài sản
70	120/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Nam Trung Bộ					
				Nguyễn Văn Kiều	VII11.580	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Đức	IV06169	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Ngọc Tuệ	IX14.1214	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quốc Việt	X15.1446	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Diệp Xuân Vinh	VI10.446	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
71	121/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Giám định Chân trời mới					
				Võ Đình Dũng	IX14.1081	GĐ	Tài sản
				Nguyễn Duy Cường	VII11.484	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Tư Hòa	X15.1302	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Hồng	XII17.1739	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thiện Hòa	I05015	TĐV	Tài sản
72	122/TĐG	Công ty TNHH Định giá và Kiểm toán Tư vấn Hà Nội					
				Đoàn Thu Thủy	VIII13.1000	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Thu Nguyệt	X15.1365	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Hòa Linh	XVI25TS.2689	TĐV	Tài sản
				Trần Hoàng Yến	VIII13.1036	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Lệ Hoa	X15.1298	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
73	127/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Asia Dragon					

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Lê Xuân Vinh	V09.304	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hương Thảo	X15.1403	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Nhật	X116.1567	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Nguyễn Kim Hồng	IX14.1120	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hứa Thị Mai Anh	XII17.1662	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
74	128/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Trung Tín					
				Nguyễn Ngọc Bích	IX14.1055	CTHĐQT, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Đại Dương	VIII1.506	PGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Minh Hải	VI10.359	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thái An	XIII18.1901	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Quỳnh Anh	XVI25TS.2526	TĐV	Tài sản
				Vũ Ngọc Quyết	XVI25TS.2786	TĐV	Tài sản
75	130/TĐG	Công ty CP DCF Việt Nam					
				Phạm Thanh Dương	VI10.349	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Cẩm Loan	IX14.1147	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hà Hồng Yến	XVI25DN.2925	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Lê Hà Vy	XVI25DN.2921	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thành Trọng	XVI25TS.2904	TĐV	Tài sản
				Phạm Thị Kim Mai	XVI25TS.2713	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Công ty CP DCF Việt Nam tại Hà Nội				
				Lê Thị Thanh Thanh	XVI25TS.2837	GD CN	Tài sản
				Nguyễn Huy Phong	VIII13.906	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Đoàn Thu Thảo	XIV19.2318	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Công ty CP DCF Việt Nam tại Đà Nẵng				
				Nguyễn Bùi Phương Linh	XVI25DN.2685	GD CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Lý Hưng Thành	X15.1399	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Minh Hoàng	XIV19.2179	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
76	133/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol					
				Nguyễn Thị Nhân	III06116	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Thị Tâm	06079Đ1	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Thị Thúy Hồng	VIII13.806	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Thị Minh Quý	IX14.1187	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Diệu Thanh	VIII13.976	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Bằng	X15.1240	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Ngọc Duy	XIV19.2137	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thế Hữu	XVI25TS.2664	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh - Công ty CP thẩm định giá VN CONTROL				
				Nguyễn Vũ Trường Giang	XII17.1707	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thị Tâm	XI16.1597	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Thu Hương	III06095	TĐV	Tài sản
				Trần Hoàng Long	XVI25TS.2698	TĐV	Tài sản
				Bùi Quốc Nam	XI16.1556	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Công ty CP thẩm định giá VN CONTROL tại Đà Nẵng.				
				Phan Thị Thanh Hà	XIII18.1951	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quang Minh	III06113	TĐV	Tài sản
				Kiều Đức Nhân	X15.1366	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
77	137/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá TNS VALUE					
				Nguyễn Duy Nghĩa	VIII13.884	CT HĐQT, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Thịnh	XI16.1613	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Quang Huy	XI16.1513	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Thuận	XIV19.2328	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Nhật Nghiêm	XIII18.2015	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Đức Quỳnh	XIV19.2264	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Lộc	XVI25TS.2704	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
78	138/TĐG	Công ty CP Định giá CPA					
				Lê Mạnh Hùng	VIII13.809	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Việt Phương	VIII13.911	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trang Bích Thảo	VIII13.985	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Việt Hà	XII17.1712	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Phương	VIII13.918	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Trần Trung Kiên	XIV19.2196	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Phương Lan	XI16.1531	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
79	139/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC					
				Lê Hùng Dũng	IX14.1078	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thái Hòa	IV06180	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Tuyên	II05.063	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Tiến Đạt	X15.1270	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Lê Tấn Đạt	XVI25DN.2583	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC				
				Phạm Xuân Sơn	V09.274	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Tô Văn Thắng	XII17.1851	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phượng	XV23.2459	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Cao	XVI25DN.2541	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
80	141/TĐG	Công ty TNHH Giám định và Thẩm định giá Đất Việt					
				Trần Minh Tuấn	IX14.1213	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Tuấn Hồng	X15.1306	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Quang Khả	X15.1327	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Nhân	XVI25DN.2750	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Huyền	XVI25TS.2655	TĐV	Tài sản
81	142/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán FAC					
				Nguyễn Trọng Huy	XIII18.1983	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Hoàng Lam	I05018	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hoàng Hạ	VII0.356	PTGD, GD TDG	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Vân Trâm	VIII13.1017	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Quang Phi	XVI25TS.2761	TĐV	Tài sản
82	145/TDG	Công ty CP Giám định Ngân Hà					
				Nguyễn Văn Huy	XI16.1514	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Sơn	V09.313	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thái Kim Cương	XIII18.1923	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Dung	XII17.1685	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Vân Thy	XIII18.2068	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
83	146/TDG	Công ty CP Thẩm định giá Bình Dương					
				Mai Thanh Bình	VII11.469	CT HDQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lưu Minh Thịnh	XIII18.2057	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Hoài Phương	VII11.624	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Thiện Duyên	XI16.1473	TĐV	Tài sản
				Phạm Duy Quyền	XVI25TS.2785	TĐV	Tài sản
84	149/TDG	Công ty TNHH Kiểm toán Việt Úc					
				Phạm Quốc Hải	V09.308	CT HĐTV, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguy Thúy Phương	X15.1379	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Xuân Hải	VIII13.768	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Đức Minh	III06112	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Ngọc Minh	XII17.1791	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
85	150/TDG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Toàn Cầu					
				Dương Vũ Nhật Tiến	XII16.1626	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đăng Mưu	XII17.1795	PGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Huyền	XVI25TS.2653	TĐV	Tài sản
				Lê Minh Đức	XIII18.1948	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Doãn Hải	XIII18.1955	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Trang	XVI25DN.2884	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Cao Phan Thanh	XIV19.2307	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
86	154/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Dịch vụ tư vấn Việt Nam					
				Lê Khả Đức	VII11.512	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thế Bình	VII11.473	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Thúy Lan	VI10.385	TĐV	Tài sản
				Bùi Trần Phương	XII17.1819	TĐV	Tài sản
				Phạm Thị Sơn	VIII13.944	TĐV	Tài sản
87	156/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn Tài chính Việt Nam					
				Nguyễn Quang Tuấn	VIII11.686	CT HĐTV, TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hồng Hạnh	IX14.1109	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Trọng Nam	II05049	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thị Hồng Minh	VII11.603	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Trung Thành	VII11.651	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Miền Nam - Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn Tài chính Việt Nam				
				Bùi Anh Nghĩa	XIV19.2229	GD CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Tiến Dũng	IV06171	PTGD, PGĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thúy Quỳnh	VI10.412	PTGD, PGĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Minh Tuấn	XIV19.2292	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thúy Nga	II05050	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Miền Trung- Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn Tài chính Việt Nam				
				Vũ Hà	IX14.1103	PTGD, GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Vĩnh Thành	VII11.650	PTGD, PGĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quang Bình	IX14.1052	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Miền Tây - Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn Tài chính Việt Nam				
				Nguyễn Hồng Sơn	VIII13.940	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thúc Tân	XVI25TS.2802	PGĐ CN	Tài sản
				Ngô Hữu Tâm	XVI25DN.2799	PGĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
88	159/TĐG	Công ty CP Đầu tư và Thẩm định giá VNA					
				Nguyễn Đình Linh Bảo	IX14.1048	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Hoàng Tùng	XIII18.2108	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Thu Trang	VIII13.1008	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoàng Thảo My	VIII13.869	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Trân	XV23.2498	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phương Lan	VIII1.584	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lý Mạnh Huy	XII17.1750	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Phước	XVI25TS.2769	TĐV	Tài sản
		Công ty CP Đầu tư và Thẩm định giá VNA - Chi nhánh Miền Nam					
				Phan Văn Toàn Trung	XVI25TS.2907	GĐCN	Tài sản
				Lê Đoàn Quốc Phong	IX14.1172	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Cao Cần	X15.1243	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
89	166/TĐG	Công ty CP Đầu tư và Định giá An Dương					
				Phạm Hoàng Linh	III06110	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Nam	VIII13.874	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Quỳnh Trang	XV23.2495	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Thọ	XI16.1614	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Ngọc Thượng	XII17.1862	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
90	167/TĐG	Công ty CP Giám định và Thẩm định giá Phương Đông					
				Đỗ Trí Dũng	IX14.1072	CT HĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Thuyền	XII17.1860	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Duy Long	XIV19.2217	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Hồng	XIII18.1971	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Nhữ Sơn	XVI25TS.2793	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thùy Vân Anh	XVI25TS.2527	TĐV	Tài sản
			Công ty CP Giám định và Thẩm định giá Phương Đông - Chi nhánh Cần Thơ				
				Trần Văn Nam	XV23.2436	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Sâm	X15.1390	PGĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nông Thị Thương	XVI25TS.2877	TĐV	Tài sản
91	169/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và tư vấn VVC Việt Nam					
				Trương Văn Huy	XIII18.1984	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thái Hà	VIII1.525	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Trà Ly	X116.1542	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Hoàng Thái	XIV19.2306	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Lan Phương	X116.1579	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
92	171/TĐG	Công ty CP Dịch vụ Tư vấn Thẩm định giá Việt Nam					
				Vũ Đức Thắng	IX14.1199	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thanh Hải	XIV19.2158	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Đình Dũng	X116.1469	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tô Thị Tươi	XII17.1893	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Chuyên	VIII13.731	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ứng Thị Hoàn	XVI25TS.2633	TĐV	Tài sản
				Điền Ngọc Anh	XVI25TS.2517	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Mạnh Hùng	XVI25TS.2644	TĐV	Tài sản
			Công ty CP Dịch vụ Tư vấn Thẩm định giá Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội				
				Nguyễn Đình Lợi	XIV19.2219	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Trường Giang	X116.1485	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Ngọc Vân	VII11.696	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
93	173/TĐG	Công ty TNHH Kreston (VN)					
				Nguyễn Hoàng Dũng	VIII13.746	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Đức Cường	VII11.480	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Chu Thị Tuyết Nhung	VII11.618	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thị Thu	VII0.425	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Minh Tuấn	VIII13.963	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
94	175/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn Quốc tế					
				Lương Văn Thành	IV06209	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Hải	I05011	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Minh Đức	III06092	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Trí Hải	XVI25TS.2601	TĐV	Tài sản
				Cao Ngọc Toàn	XVI25TS.2808	TĐV	Tài sản
95	176/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn Thẩm định giá HAA					
				Trần Thị Thu Trang	VII11.675	GĐ	Tài sản
				Nguyễn Thu Trang	VIII13.1012	TĐV	Tài sản
				Tô Hải Nguyên	VIII13.889	TĐV	Tài sản
				Đào Thị Bích Hương	VIII1.562	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Ngọc Phan	VIII13.904	TĐV	Tài sản
96	179/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư, Tài chính, Kế toán, Thuế- Kiểm toán COM.PT					
				Phùng Thị Quang Thái	I05024	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Quỳnh Hương	II05045	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Tuấn Sơn	II05057	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hòa	IX14.1118	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thái Minh Hoàng	XV23.2401	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đỗ Quyên	XIII18.2036	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
97	180/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Hoa Mặt Trời					
				Nguyễn Thanh Sơn	VII11.637	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Quảng	IX14.1186	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Ngọc Bích	IX14.1056	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Huỳnh Như	VII11.619	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Nhật	IX14.1169	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Văn Thắng	XI16.1604	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Nhật Tân	XI16.1600	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đăng Trung	XIII18.2081	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tấn Quang	XIII18.2034	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Duy Cường	XIII18.1925	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Quốc Dũng	XIII18.1932	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Xuân Hoàng	XIV19.2180	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Huy Pha	X15.1370	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Hương	IX14.1134	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Văn Thành	XII17.1842	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Minh Phương	XIV19.2248	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Trần Duy	XII17.1690	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
98	187/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam					Vốn góp
				Nguyễn Trọng Hiếu	X15.1297	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trung Dũng	X15.1264	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Minh Vũ	XV23.2514	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Thị Thanh	XIII18. 2049	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Lan Trang	VIII13.1015	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hà Định	X15.1273	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lê Thảo Nguyên	XV23.2445	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Ngọc Ân	XVI25TS.2536	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Ngọc Quý	XVI25TS.2782	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
		CN Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam tại TP.HCM					
				Nguyễn Minh Châu	IX14.1057	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Bảo Huy	VIII13.817	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hải Sơn	VII11.636	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Việt Cường	XV23.2365	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
99	190/TĐG	Công ty CP Tài chính VIICY Việt Nam					
				Nguyễn Quang Hùng	06149	CTHDQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hồng Ngọc	VIII13.888	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Diệu Hiền	VIII13.789	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Tuấn	VIII1.683	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Sơn Hồng Hạnh	VIII1.536	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
100	191/TĐG	Công ty CP thẩm định giá và Đầu tư Quốc tế					
				Nguyễn Thị Ngọc	X15.1362	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Tố Nga	XIV19.2226	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Văn Chung	X15.1255	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Hùng Cường	VIII13.738	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Xuân Hiếu	XVI25TS.2623	TĐV	Tài sản
101	194/TGD	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Á Châu					
				Nguyễn Xuân Hoài	X15.1303	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Đức Tiếp	XIII18.2072	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hương Thảo	X15.1401	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Duy Thành	XIV19.2314	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thanh Nam	VIII1.607	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đinh Thu Thủy	XVI25TS.2869	TĐV	Tài sản
				Phạm Thị Ly	XVI25TS.2709	TĐV	Tài sản
102	198/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định Việt Nam					
				Dương Anh Tài	XII17.1833	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Thu Trang	X15.1429	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Quang Huy	X15.1311	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thu Hiền	X15.1294	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Thủy	XVI25TS.2871	TĐV	Tài sản
				Chu Văn Thâm	XVI25TS.2854	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
103	201/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá BETA					
				Dương Trí Phong	XIV19.2242	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thái Châu	XIV19.2126	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quốc Dũng	XIV19.2132	TĐV	Tài sản
				Đặng Văn Dũng	VII11.490	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Thúy Hào	XVI25DN.2606	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
104	204/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định Vaska					
				Phạm Anh Tuấn	XII17.1885	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Như Lộc	XIII18.2004	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Hữu Hòa	XIV19.2178	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Học Khiêm	XIV19.2202	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Tấn Nhựt	XVI25TS.2758	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Huyền Trang	X15.1427	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
105	205/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Trung Hải					
				Phạm Duy Hanh	XI16.1492	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Trung Hải	IX14.1106	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoàng Minh	X15.1351	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hoài Diễm	XV23.2368	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Mỹ Phương	XVI25TS.2774	TĐV	Tài sản
				Lê Minh Trinh	XVI25TS.2901	TĐV	Tài sản
				Trần Đình Dũng	XVI25TS.2569	TĐV	Tài sản
106	206/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán BDO					
				Phạm Tiến Hùng	VII11.554	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Văn Vương	IX14.1231	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Văn Can	VIII13.725	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thúy Nga	V09.263	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Thu Hằng	VII11.532	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Minh Phúc	XVI25TS.2766	TĐV	Tài sản
107	207/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán VACO					
				Bùi Ngọc Bình	VIII13.724	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Gia Tự	XII17.1882	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Long	XII17.1782	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Mạnh	XV23.2432	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Ngọc Hoàng	XII17.1737	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ánh Hồng	XVI25TS.2639	TĐV	Tài sản
				Giang Tiến Đạt	XVI25TS.2584	TĐV	Tài sản
				Trương Thị Ngọc Ánh	XVI25TS.2535	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Sỹ Hải	XVI25TS.2602	TĐV	Tài sản
108	208/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Dịch vụ Thương mại Hà Nội					
				Nguyễn Đức Hạnh	XI16.1493	CT HĐTV, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Hoàng Linh	V09.252	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Tiến Đạt	XII17.1697	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Khánh Nga	VIII13.878	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thị Thu Trang	X15.1425	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
		Chi nhánh Vĩnh Phúc - Công ty TNHH Thẩm định giá và Dịch vụ Thương mại Hà Nội					
				Nguyễn Mạnh Hùng	VIII13.812	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Thu Hương	XIV19.2192	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Nghị	XII17.1805	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
109	209/TĐG	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá Đông Dương					
				Phan Trần Diệp Doan	06070Đ1	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Quốc Lộc	XII17.1783	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Thị Tuyết Vân	X15.1445	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quang Nguyên	06074Đ1	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Văn Lào	XI16.1532	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
			Chi nhánh Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá Đông Dương tại Miền Tây				
				Nguyễn Đức Bảo Lộc	V09.254	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thái Sơn	VIII13.936	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Dũng Chính	XIII18.1918	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
110	210/TĐG	Công ty CP Tư vấn và thẩm định giá BTC					
				Nguyễn Châu Giang	X15.1277	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phụng	VII10.408	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đăng Dương	XVI25TS.2575	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Lâm	XVI25TS.2681	TĐV	Tài sản
				Đỗ Mạnh Quỳnh	XI16.1590	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
111	211/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn Đầu tư Việt – Nhật					
				Hà Quang Lâm	XII17.1774	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu Giang	XIV19.2147	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quốc Tuấn	XV23.2477	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Phạm Tuấn Dũng	XIV19.2131	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tăng Quốc Dũng	XIV19.2136	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
112	212/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Bảo Việt					
				Phạm Thị Thu Trang	XII17.1871	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thái Định	XIII18.1944	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Long	XIV19.2215	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Quyết	XIV19.2263	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Quang Tuấn	XII17.1888	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
113	213/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Thành Đô					
				Nguyễn Minh Tâm	VIII13.946	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Phong	IX14.1173	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Hồng Hải	VIII13.776	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Như Ái	VII10.331	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Văn Thắng	XII17.1852	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thanh Chương	XVI25TS.2560	PGĐ	Tài sản
				Lê Quang Đạt	XVI25TS.2585	TĐV	Tài sản
				Đinh Nhật Linh Thảo	XVI25TS.2845	TĐV	Tài sản
114	214/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Thịnh Tín					
				Bùi Khắc Định	XII17.1701	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Tâm	XI16.1595	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Quốc Long	X15.1342	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Thị Huyền Thương	X15.1424	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hồng Nhung	XI16.1568	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Thao	XI16.1608	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Sơn	XIV19.2270	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thanh Lịch	XV23.2422	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Dương Phương Thảo	X15.1405	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
115	216/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán Thăng Long					
				Nguyễn Văn Tăng	VIII11.643	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Quyết	VIII13.931	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Quang Hợp	VII10.371	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Ngọc Minh	IV06194	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Thông	VIII13.993	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
116	217/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá SHC Việt Nam					
				Trần Ngọc Sơn	III06125	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Vũ Định	XV23.2381	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Lê Anh	IX14.1044	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Minh Tú	X15.1439	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Phúc	XIV19.2245	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Anh Vũ	XVI25TS.2918	TĐV	Tài sản
		Công ty TNHH Thẩm định giá SHC Việt Nam – Chi nhánh Tràng An					

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Trung Nhớ	XII17.1812	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Anh Tuấn	XVI25TS.2817	TĐV	Tài sản
				Hà Thị Thảo	XVI25TS.2846	TĐV	Tài sản
117	219/TĐG	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá Sao Việt					
				Lê Diễm Phúc	IV06.320	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Phong	V09.269	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Phương Bảo	06066Đ1	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Việt Khoa	XIII18.1993	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Hoàng Quốc Việt	XIII18.2102	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đồng Phương Tiến	XVI25TS.2804	TĐV	Tài sản
118	221/TĐG	Công ty CP Công nghệ và Định giá EQ – Hà Nội					
				Đoàn Đức Thọ	XIV19.2324	CTHĐQT, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thanh Hải	IX14.1104	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đức Thuận	VIII13.995	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Duyên	VIII13.752	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Hải Hưng	XIV19.2188	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
119	223/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Giám định chất lượng Việt Nam					
				Lâm Trường An	I05001	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thái Bình Dương	XIII18.1939	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hoàng Hà	I05008	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Văn Bá Ân	XV23.2358	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Trang	XVI25DN.2886	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Quỳnh Vân	VIII13.1026	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá và Giám định chất lượng Việt Nam - Chi nhánh Miền Bắc				
				Trần Thị Thu Linh	VII11.592	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Tùng	XIII18.2091	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Văn An	XVI25TS.2515	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
120	224/TDG	Công ty TNHH Định giá SSB Việt Nam					
				Trịnh Đức Minh	VIII13.868	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Minh Đức	XI16.1481	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thế Thuận	XIII18.2063	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lại Tiến Hải	XI16.1491	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Bá Ngọc	XIII18.2016	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Phú Thọ - Công ty TNHH Định giá SSB Việt Nam				
				Trần Văn Bóc	6142	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Thanh Thủy	VII11.666	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Huyền	VII11.567	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
121	230/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tư vấn Hà Nội					
				Triệu Văn Giáp	VIII13.758	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Việt Dũng	IX14.1079	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Thắng	V09.276	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Trần Tùng	V09.301	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Long	VII11.596	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
122	231/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá - Dịch vụ Nghĩa Hưng					
				Nguyễn Văn Ký	X15.1326	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Bằng	VIII13.723	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Chung	XI16.1461	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Mỹ Hạnh	XIII18.1957	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Siêm	VIII13.935	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
123	233/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn Thẩm định giá và Kiểm toán MKT					
				Cù Thị Thanh Mai	XI16.1544	CTHĐTV kiêm TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Ngọc Thuận	XII17.1856	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Nhật Huy	XII17.1751	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Nguyên Quế	XVI25TS.2781	TĐV	Tài sản
				Cù Thị Thanh Tâm	XVI25TS.2798	TĐV	Tài sản
124	235/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Thống Nhất					
				Trần Thị Diễm Thi	X15.1410	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lâm Sâm Hiếu	VIII13.794	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lâm Tổ Trinh	XII17.1873	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lâm Tổ Gia	XII17.1705	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thu Thủy	VIII1.665	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
125	236/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá RVP Việt Nam					
				Nguyễn Tiến Mạnh	VIII13.862	CT HĐTV, GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu Hương	VIII13.833	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Thu Hà	VIII13.761	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu Hiền	XIV19.2170	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Đức Hiếu	VII11.542	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
126	237/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá VALID					
				Phan Văn Vỹ	XI16.1659	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Hòa	VII11.546	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Quang Vịnh	VII11.702	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Văn Cương	XIII18.1924	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hồng Quân	X15.1386	TĐV	Tài sản
127	238/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán Việt Tin					
				Cao Thị An	VII11.453	GĐ	Tài sản
				Nguyễn Duy Phúc	X15.1374	CT HĐTV	Tài sản
				Trần Thanh Xuân	VII11.704	TĐV	Tài sản
				Trần Thanh Ngọc	XVI25TS.2742	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Thu Thủy	VIII13.999	TĐV	Tài sản
128	240/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá DTA					

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thị Thanh Huế	VII11.550	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Ngọc Tuấn	XIV19.2291	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Tuyết	VIII13.971	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thọ Hải	XIV19.2157	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thanh Yên	VIII13.1031	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Huyền Trang	XVI25TS.2889	TĐV	Tài sản
				Phạm Bách	XVI25TS.2537	TĐV	Tài sản
129	246/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Nhất Tín					
				Dương Quang Anh	XIV19.2110	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phương Thủy	V09.292	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đăng Quang	XV23.2461	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoài Nam	IV06195	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Dung	XVI25DN.2564	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
130	249/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Sao Kim					
				Nguyễn Quang Tùng	VII11.689	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Hùng Cường	X15.1246	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đinh Công Khánh	VII11.573	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Hiền	XIII18.1964	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Hải Nam	XV23.2438	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh tại TP. HCM- Công ty TNHH Thẩm định giá Sao Kim				
				Đỗ Văn Dân	V09.227	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Xuân Linh	VII11.593	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Thị Mùi	XV23.2435	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tấn Sang	XVI25TS.2789	TĐV	Tài sản
131	250/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn đầu tư Đất Việt					
				Phạm Văn Đề	XI16.1476	CTHĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Hồng Quang	XI16.1585	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Thúy Hà	XI16.1490	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Xuân Quý	VI10.410	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trường Sơn	XV23.2470	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Thị Hà Dương	XVI25TS.2578	TĐV	Tài sản
132	252/TĐG	Công ty TNHH Thông tin Tư vấn Định giá					
				Lê Đức Thọ	VIII13.992	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Thanh Sơn	X15.1392	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Thị Thanh Thủy	XV23.2489	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thu Hường	XV23.2410	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Sao Mai	XII17.1785	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Xuân Trường	XV23.2503	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Mây	XVI25DN.2717	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
133	253/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn MKF Việt Nam					
				Cần Văn Tuấn	VIII13.954	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Văn Duẩn	XII17.1681	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Khương Duy	XIII18.1941	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Hoài Nam	VI10.397	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thái Thế	VIII11.653	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thùy Dung	XVI25TS.2565	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Như Quỳnh	X15.1389	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Quyên	VII11.633	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
134	254/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Dịch vụ tài sản Toàn Cầu					
				Nguyễn Lê Hoan	VIII13.804	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Kim Cương	X15.1245	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Kim Long	VIII13.854	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phương An	VII11.455	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Nguyễn Ý Vy	XVI25TS.2920	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thị Thu Hằng	XI16.1497	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá và Dịch vụ tài sản Toàn Cầu - Chi nhánh Đông Nam Bộ				
				Trương Thị Mỹ Linh	XII17.1778	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Chí Mẫn	XII17.1787	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Tuấn Hưng	XIV19.2189	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
135	255/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Hà Thành					
				Nguyễn Hồng Giang	XIV19.2146	GĐ	Tài sản
				Vũ Thị Thu Hà	XII17.1710	TĐV	Tài sản
				Trần Thị Thảo	XII17.1844	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Đình Thành	X15.1400	TĐV	Tài sản
				Lê Trung	X15.1435	TĐV	Tài sản
136	258/TĐG	Công ty TNHH Định giá Bến Thành - Hà Nội					
				Bùi Thế Trung	XI16.1638	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Thùy Dung	XIII18.1930	PTGD	Tài sản
				Hoàng Phạm Quốc Việt	XIII18.2103	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Ngọc	IX14.1165	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Văn Thị Thu Hà	XVI25TS.2600	TĐV	Tài sản
				Lê Ngọc Toàn	XIV19.2283	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vô Chí Công	XIV19.2121	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
137	260/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá NOVA					
				Huỳnh Văn Ngõn	VIII13.885	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hằng	VIII13.786	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thị Thanh Trà	VII11.671	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Hồng Ngọc	XII17.1807	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Việt Phương	X15.1376	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Khánh Đô	XV23.2383	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Anh Minh	VII11.602	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Thái Thị Cẩm Vân	XIV19.2345	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thị Yến Linh	VIII1.591	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Kiều	XVI25TS.2669	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Chí Thanh	XVI25TS.2838	TĐV	Tài sản
			Công ty TNHH Thẩm định giá NOVA – Chi nhánh Hà Nội				
				Trần Hoàng Việt	XIV19.2349	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Chí Tuấn	XIV19.2290	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Văn Toàn	XV23.2473	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
138	261/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Fargo					
				Lê Hồng Quang	XIII18.2033	CTHQQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thanh Hải	XV23.2390	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Cao Thanh Tùng	XVI25DN.2822	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Lưu	XVI25TS.2708	TĐV	Tài sản
				Lê Hải Long	XVI25TS.2694	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Mai Chinh	XVI25TS.2556	TĐV	Tài sản
				Phạm Trần Ánh Ngọc	XVI25TS.2741	TĐV	Tài sản
				Bùi Bằng Huy	XV23.2404	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá Fargo - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh				
				Hoàng Tuấn Anh	VIII13.712	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Mạnh Thắng	X15.1407	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phương Anh	XVI25DN.2525	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
139	262/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Đại Quang					
				Trần Trọng Tuấn	VIII13.958	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Bá Quảng	V09.312	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Phương	IX14.1181	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hà Trung Kiên	XI16.1530	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phạm Vũ	XI16.1657	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
140	263/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán Định giá Đại Dương					

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Vũ Kim Hùng	XII17.1742	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Long Giang	VIII13.757	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Kim Hồng	XII17.1738	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Phương Nhung	VIII13.900	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Hoàng Việt Anh	XII17.1667	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu	XI16.1615	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Văn Thọ	XVI25TS.2860	TĐV	Tài sản
141	267/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn Hà Thành					
				Dương Ngọc Quý	VIII13.927	TGD	Tài sản
				Trần Thị Mai	VIII13.860	TĐV	Tài sản
				Triệu Việt Phương	X15.1377	TĐV	Tài sản
				Bùi Thị Hạnh	XIV19.2159	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Huy Hoàng	XIV19.2181	TĐV	Tài sản
142	269/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Alpha Việt Nam					
				Nguyễn Thế Phong	XI16.1573	CTHĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Khắc Lập	X15.1338	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Giang	XI16.1486	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Nhiên	XIV19.2238	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Tấn Thanh	XVI25TS.2836	TĐV	Tài sản
143	272/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế					
				Nguyễn Hữu Hoàn	VI10.367	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Tứ	XII17.1881	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Văn Thiệu	XVI25TS.2858	PGĐ	Tài sản
				Nguyễn Văn Việt	XII19.2348	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Viết Cường	VII11.483	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Thành	XVI25TS.2841	TĐV	Tài sản
				Lê Anh Tiên	XVI25TS.2803	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
144	274/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Tây Đô					
				Cao Tất Đăng	XII17.1700	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Việt Hùng	XII17.1745	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Viên Hải Đăng	XII17.1699	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Kim Anh	VII11.460	TĐV	Tài sản
				Vũ Thị Minh	XI16.1553	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
145	275/TĐG	Công ty CP Thẩm định và Đầu tư Tài chính Hoa Sen					
				Vũ Văn Quân	XII17.1825	CT HĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thùy Dương	XVI25TS.2576	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Trọng Điệp	X15.1272	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thùy	X15.1419	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thanh Thảo	XV23.2485	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thịnh	VIII13.990	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Văn Thông	XV23.2487	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Quang Bách	VIII13.721	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Kim Ngọc	X15.1361	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quốc Hưng	X15.1315	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
146	276/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Đo đạc địa chính BTA Việt Nam					
				Nguyễn Vũ Thụy Thanh Hằng	XII17.1720	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Vũ Hồng Nga	XII17.1801	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Trường Sơn	VIII13.938	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Thanh Bình	VI10.336	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Vân	VI10.442	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
147	278/TĐG	Công ty CP Tư vấn Thẩm định giá Duyên Hải					
				Đinh Thị Kim Dung	XII17.1682	TGD	Tài sản
				Lương Hồng Vân	XVI25TS.2910	PTGD	Tài sản
				Lê Thị Mai Hương	IX14.1132	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Đỗ Minh Ngọc	VIII13.886	TĐV	Tài sản
				Đỗ Minh Tuấn	IX14.1211	TĐV	Tài sản
148	281/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá VTC					
				Trần Thanh Khiết	XII17.1767	CT HĐQT, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trường An	XII17.1661	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Minh Tân	XII17.1835	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Minh Tâm	XII16.1596	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quang Hoàng	XVI25TS.2635	TĐV	Tài sản
149	283/TĐG	Công ty CP Tập đoàn định giá DATC					
				Trần Cẩm Thạch	XII17.1837	TGD	Tài sản
				Trần Anh Trung	XII17.1877	PTGD	Tài sản
				Phùng Quốc Tuyển	XVI25DN.2831	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Ngọc Tuấn Anh	XVI25TS.2516	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Thắm	XII17.1847	TĐV	Tài sản
150	285/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn Quy hoạch Việt Nam					
				Trần Đại Nghĩa	X15.1359	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thương Hà	X15.1281	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Huế	XI16.1510	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thiện Thông	IX14.1203	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Diệu Hoàng	X15.1304	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trung Hiếu	XII17.1728	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
151	287/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá BHM					
				Phạm Mạnh Tiến	VIII13.951	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Thị Hằng	VIII13.783	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Cua	VIII13.736	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Viết Mạnh	XVI25TS.2716	TĐV	Tài sản
				Nhữ Ngọc Quang	XVI25DN.2778	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
152	288/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Đồng Tiến					
				Vũ Nam Anh	X15.1237	CTHĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thùy Linh Trang	XIV19.2333	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Hữu Long	XII17.1780	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Quang Hưng	XIII18.1979	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thụy Tú Uyên	XVI25TS.2909	TĐV	Tài sản
			Công ty CP Thẩm định giá Đồng Tiến - Chi nhánh Khánh Hòa				
				Lê Hoàng Thanh Chí	XIV19.2127	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Đình Đức Anh	IX14.1042	PGĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Đăng Khoa	XIII18.1992	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
153	289/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn đầu tư Miền Tây					
				Nguyễn Quốc Thanh	VIII13.978	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				La Hải Bằng	06065Đ1	CTHĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Thái Viết Nhân	XII17.1809	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Khánh Vân	XIV19.2344	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bạch Thị Thu Hằng	XII17.1721	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Minh Hoàn	XVI25TS.2632	TĐV	Tài sản
154	291/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá VPG Việt Nam					
				Bùi Nam Long	XII17.1781	CTHĐTV, GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quang Huy	IX14.1127	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Hồng Điệp	IX14.1090	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Hồng Hạnh	XIV19.2160	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Xuân Huy	XVI25TS.2647	TĐV	Tài sản
				Đình Văn Giao	XIV19.2150	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hạnh	XIII18.1958	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
155	292/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Phú Việt					
				Nguyễn Thị Như Hoa	XIII17.1730	TGD	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Đỗ Văn Hai	XII17.1713	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đồng Thị Thùy	XVI25DN.2870	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quang Tiến	VIII13.950	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đoàn Hùng	IX14.1123	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
156	294/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá DVT Việt Nam					
				Hà Đông	XII17.1702	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Vinh	XI16.1656	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hiền	X15.1293	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Đình Lập	XIII18.2107	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Bình	XII17.1674	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Thu Hiền	XII17.1724	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đinh Sơn Hào	XVI25TS.2605	TĐV	Tài sản
157	295/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá SAG					
				Mai Thanh Châu	XII17.1677	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lê Minh Hoàng	XII17.1736	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Minh Vy	X15.1450	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Văn Minh	XVI25TS.2721	TĐV	Tài sản
				Trần Trung Hiếu	XVI25DN.2626	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thế Phương	XVI25TS.2772	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Minh Hoàng	XVI25TS.2636	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Thanh Bình	XIV19.2119	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
158	296/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Tín Việt					
				Nguyễn Văn Hải	XII17.1716	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Hạnh	XII17.1718	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Văn Dương	XII17.1693	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Tường	XVI25TS.2833	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Vũ Hào	XIII18.1960	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
159	297/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá AASC Việt Nam					
				Nguyễn Hoàng Trinh	V09.297	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hậu	XI16.1495	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Châu Phong	XIII18.2023	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Minh Đức	XVI25TS.2592	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Hữu Nhật Anh	XVI25TS.2523	TĐV	Tài sản
160	298/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Hưng Thịnh Phát					
				Trần Hữu Hòa	VIII13.801	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phúc Hậu	X16.1494	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Ngọc Duy	X15.1268	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Tú	XIV19.2289	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Huyền	VIII11.568	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
161	304/TĐG	Công ty TNHH Hằng định giá và Kiểm toán Châu Á					
				Trần Anh Tuyền	XII17.1895	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Thùy Dung	XIII18. 1929	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Lý	VIII13.858	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Anh Tuấn	XIV19.2294	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Báu	IX14.1050	TĐV	Tài sản
				Trần Huy Đoàn	XV23.2382	PTGD	Tài sản
				Phạm Thế Hiền	XVI25TS.2619	PTGD	Tài sản
				Phan Tiến Đăng	XVI25TS.2590	PTGD	Tài sản
				Trần Thị Hồng Nhung	XVI25TS.2757	PTGD	Tài sản
				Phạm Thị Thúy Trinh	XVI25TS.2900	PTGD	Tài sản
162	307/TĐG	Công ty CP Định giá True Value					
				Nguyễn Tuấn Khanh	XIII18. 1988	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Minh Phương	III06121	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Đức Toàn	XIII18.2073	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mạc Văn Trung	XI16.1639	TĐV	Tài sản
				Phạm Thanh Hải	XV23.2391	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Diệu Thúy	VII11.663	TĐV	Tài sản
163	309/TĐG	Công ty CP Đầu tư và Thẩm định quốc tế Đông Dương					
				Phạm Thị Kim Phượng	VIII13.921	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Dương	VII11.504	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Thái Sơn	III06124	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thanh Hoa	X15.1299	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu Trâm	X15.1431	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Đình Thanh	XIV19.2310	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tổng Thị Lan	XV23.2420	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Quỳnh Trang	XVI25TS.2887	TĐV	Tài sản
164	311/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Value Control Việt Nam					
				Nguyễn Bá Vỹ	VIII13.1030	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Thạch Xuân	XVI25TS.2924	TĐV	Tài sản
				Đào Y Dương	X15.1269	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Long	VII10.392	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thành Trung	XV23.2500	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Nhung	XV23.2447	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Vân	XVI25TS.2912	TĐV	Tài sản
165	313/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Cityland					
				Nguyễn Việt Quốc	XIV19.2260	CT HĐTV, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Văn Quang	XII17.1824	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Tuấn Linh	X15.1340	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Nghiêm	IX14.1164	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Hòa	XV23.2396	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
166	314/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá HCMC					
				Trần Thị Thu Thủy	XI16.1623	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Kim Đức	XI16.1479	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lâm Hoàng Sơn	XII17.1830	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Xuân Lựu	X15.1346	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Hiền Nhân	XI16.1564	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Ty	XVI25TS.2834	TĐV	Tài sản
167	315/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá KVA					
				Nguyễn Trung Kiên	V09.247	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Công Minh	IX14.1155	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Hồng Quang	X15.1382	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hà Huy Khởi	XIV19.2206	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Quang Tuấn	XI16.1644	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
168	316/TĐG	Công ty CP Tư vấn quy hoạch và Thẩm định giá SBA					
				Trần Thị Hằng	XVI25DN.2612	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Vũ Minh Phúc	XI16.1574	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thị Hòa	XIV19.2176	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Minh Hòa	XV23.2395	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lý Quỳnh Bảo Trân	VII11.676	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Ngọc Anh	XVI25TS.2519	TĐV	Tài sản
				Mai Thế Anh	XVI25TS.2521	TĐV	Tài sản
			Chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty CP Tư vấn quy hoạch và Thẩm định giá SBA				
				Lê Minh Tiến	XII17.1863	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Bích Ngọc	XI16.1559	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Đức Hạnh	XII17.1717	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Bắc Ninh - Công ty CP Tư vấn quy hoạch và Thẩm định giá SBA				
				Đỗ Huy Triệu	XII17.1872	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Đặng Thị Hương Lan	VIII13.844	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thế Việt	XIII18.2104	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
169	317/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Minh Phát					
				Võ Hoàn Sơn	IX14.1189	CTHĐQT, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hồng Thoại	X15.1414	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trường Sơn	VIII13.942	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Như Nhật	X15.1367	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Mạnh Cường	XVI25TS.2548	PGĐ	Tài sản
170	319/TĐG	Công ty CP CITICS					
				Trần Thanh Nam	VII10.396	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Nam Hải	V09.237	TĐV	Tài sản
				Hoàng San	I05023	TĐV	Tài sản
				Phan Trần Trọng Nhân	XIV19.2236	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Hương	XII17.1763	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Thị Nhung	XV23.2448	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
171	320/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phú Khang					
				Trịnh Minh Cường	IX14.1067	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trọng Lĩnh	IV06189	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Việt Hưng	XI16.1522	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Chu Việt Hưng	VII10.375	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Minh Hải	I05013	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
172	324/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn bất động sản Mạnh Đạt					
				Đinh Văn Dũng	IX14.1071	CTHĐQT, GD	Tài sản
				Hoàng Xuân Hoan	VIII13.803	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Minh Trâm	XIV19.2334	TĐV	Tài sản
				Hoàng Thị Kim Tuyến	XV23.2481	TĐV	Tài sản
				Tạ Thị Thảo	XVI25DN.2848	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
			Chi nhánh Hồ Chí Minh Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn bất động sản Mạnh Đạt				
				Trần Ngọc Tuyên	VII11.692	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Đức Hạnh	VIII13.781	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Thu Hà	XVI25TS.2599	TĐV	Tài sản
173	326/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Quảng Nam					
				Nguyễn Văn Sơn	VIII13.943	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Quốc Công	XIV19.2120	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Vy	XIV19.2353	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Thu Hải	VIII13.769	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Kim Cúc	VIII13.735	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
174	328/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Gia Linh					
				Bùi Thị Tuyết	XIV19.2300	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Thị Thảo	XIV19.2317	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phương Anh	XVI25TS.2524	TĐV	Tài sản
				Bùi Đức Thắng	XVI25TS.2852	TĐV	Tài sản
				Vũ Phương Nam	XVI25TS.2727	TĐV	Tài sản
175	330/TĐG	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá Laha					
				Nguyễn Hữu Lai	XIV19.2207	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Mỹ Hạnh	XI19.2162	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Duy Khoa	XIII18.1991	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Phong	VIII11.623	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Sĩ Kiệt	XVI25TS.2668	TĐV	Tài sản
176	332/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Giám định Hà Thành					
				Nguyễn Chí Đức	IX14.1094	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Hương	XIII18.1981	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Thúy	VIII13.997	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Quyết	VIII13.930	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Ngô Tuấn Anh	III06.315	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
177	334/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá PSD					
				Nguyễn Thành Trung	XII17.1879	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lạc Văn Thanh	XIII18.2050	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Minh Khôi	XIV19.2205	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thúy Phương	VIII13.916	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thu Huyền	XIII18.1986	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Thái Minh Phương	VII11.625	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá PSD – Chi nhánh Đông Bắc				
				Nguyễn Thị Loan	XVI25TS.2693	GĐCN	Tài sản
				Nguyễn Hữu Giới	XV23.2389	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Thị Tuyền	XVI25TS.2830	TĐV	Tài sản
178	335/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá & Bất động sản NAVICO					
				Nguyễn Thế Anh	VII11.462	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Đức Hưng	VIII13.829	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Phương Huyền	VII11.565	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Hà Trang	XVI25TS.2891	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Hữu Nghĩa	XVI25TS.2735	TĐV	Tài sản
179	337/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Gia Định					
				Đinh Mạnh Cường	IX14.1062	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thu Trang	XII 17.1870	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Thu Trang	XVI25TS.2890	TĐV	Tài sản
				Phạm Thị Bích Thìn	XIII18.2056	TĐV	Tài sản
				Vũ Thị Hà Linh	XVI25TS.2692	TĐV	Tài sản
				Bùi Thị Hải Yến	VIII13.1033	TĐV	Tài sản
180	339/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Định giá Châu Thành					
				Nguyễn Nhân Quyền	VIII13.929	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Đình Thi	XVI25TS.2855	TĐV	Tài sản
				Vũ Thị Anh	XV23.2357	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Vân Anh	XIV19.2111	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Ngọc Tân	XIII18.2045	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Sơn	XIII18.2041	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
181	341/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá P-Value					
				Trần Hồng Quân	XI16.1584	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Phượng Hạnh	XIV19.2164	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Ngọc Giang	XV23.2387	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Xuân Cường	XIII18.1928	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoàng Thanh	XIII18.2047	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lê Hữu Hà	X15.1279	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
182	343/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Galaxy Việt Nam					
				Trần Hồng Giang	XIII18.1950	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Công Bằng	XIII18.1911	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thế Thanh	VIII13.975	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lại Trường Dương	IX14.1086	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Văn Dũng	VIII18.1937	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
183	346/TĐG	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn và Thẩm định giá TND					
				Huỳnh Thị Xuân Lộc	IX14.1150	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Xuân Quang	XIV19.2257	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trọng Đức	XIV19.2145	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Vũ	XIV19.2351	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Tấn Nin	XVI25TS.2730	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Bá Trị	XVI25TS.2899	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Đức Thạch Diễm	XVI25TS.2561	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Tấn Cường	XVI25TS.2549	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Lâm Quốc Trung	XVI25TS.2906	TĐV	Tài sản
184	347/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Fair Value					
				Trần Xuân Chánh	XII17.1676	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Doãn Tùng	XII17.1890	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Minh Hưng	XV23.2408	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Phương	XII17.1818	TĐV	Tài sản
				Trần Thị Thanh Thảo	XVI25TS.2851	TĐV	Tài sản
185	349/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá SVVN					
				Mai Thị Thanh Thảo	XI16.1611	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Thu Giang	XII17.1706	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hồng Vân	IX14.1226	PGĐ	Tài sản
				Griffiths Troydon John	VIII13.1038	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Xuân Hiếu	XI16.1501	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Khánh Linh	XII17.1777	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Tín	XVI25TS.2807	TĐV	Tài sản
186	351/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá An Phú					
				Cao Xuân Cảnh	XIII18.1913	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Âu Dương Huy	XII17.1748	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Kim Quyên	XII17.1828	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa	XV23.2416	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Kiên	XVI25TS.2665	TĐV	Tài sản
187	352/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Đại Việt					
				Trần Hữu Văn	V09.303	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị Tĩnh	VIII13.952	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lý Trí Hùng	VIII1.553	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lan Anh	VIII13.714	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Mai Phương	XVI25TS.2771	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
188	353/TĐG	Công ty TNHH MTV Thẩm định giá SGL					
				Nguyễn Thanh Quang	VII11.629	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quang Hàng	I05010	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Trọng	II05061	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Ngọc Dung	VIII13.742	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Kim Đình	06069D1	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
189	355/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn TMS					
				Lê Quốc Hưng	XII17.1756	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hồng Thu	X15.1416	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Mộng Thúy	X15.1421	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lâm Quốc Tiến	XII17.1864	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Kim Long	XVI25TS.2696	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Ngọc Trâm	XVI25TS.2894	TĐV	Tài sản
				Diệp Năng Quang	IX14.1183	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
190	356/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Việt					
				Võ Xuân An	IX14.1039	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Thảo	V09.283	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Xuân Khoa	XII17.1768	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Chí Nguyên	VII11.614	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Mai Thanh	VI10.422	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Thị Tú Trinh	XIII18.2079	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Minh Chương	XVI25TS.2559	TĐV	Tài sản
191	358/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá SMG					
				Nguyễn Anh Minh	XI16.1548	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thanh Mai	XI16.1545	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Anh Toàn	XIV19.2286	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thu Ngân	XV23.2442	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Lê Tuấn Dũng	XV23.2370	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tăng Thị Kiều Hưng	XVI25TS.2658	TĐV	Tài sản
192	359/TĐG	Công ty TNHH Chuẩn mực tài chính và Tư vấn thương vụ Việt Nam					
				Đinh Anh Tài	VIII1.640	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Phương Thảo	VIII13.984	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Thị Thu Hà	XIII18.1954	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Quang Thái	XIV19.2303	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vương Nhất Nam	XVI25TS.2728	TĐV	Tài sản
193	361/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá trị Việt					
				Nguyễn Thanh Điền	XIV19.2139	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lê Trung Nghĩa	XIV19.2231	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Hòa Kính	XIV19.2198	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Bình Minh	VIII1.605	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Thị Bích Liên	VI10.390	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Long Thành	XIII18.2053	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
194	362/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế Unistars					
				Đoàn Tiến Hưng	IX14.1130	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Trang	IX14.1219	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Quỳnh Nga	VIII13.880	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Quang Dũng	VIII1.493	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Xuân	V09.306	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Cao Hữu Kiên	XIII18.1996	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế Unistars				
				Vương Lê Vân	XIV19.2346	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị An Thương	XIV19.2331	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Hùng	XVI25TS.2645	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Vũ Cường	XVI25TS.2550	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
195	364/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Gia Thành					
				Huỳnh Quốc Vương	X15.1449	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Thị Thanh Tâm	XIV19.2275	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Cẩm Tú	IX14.1217	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đức Hiệp	IX14.1116	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Ngọc Dân	X15.1256	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
196	365/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Thịnh Việt					
				Bùi Văn Thắng	XII17.1850	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Huyền	XIV19.2187	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thu Hương	VIII13.834	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Văn Linh	XVI25DN.2682	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vương Thế Anh	XIII18.1908	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
197	368/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Caliva					
				Đồng Ngọc Ánh	XIV19.2113	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Nam	IX14.1159	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Việt Dũng	XIII18.1938	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Mai Chung	VIII13.729	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Văn Đồng	XV23.2384	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Kim Anh	XVI25DN.2528	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Công ty CP Thẩm định giá Caliva – Chi nhánh miền Trung				
				Hồ Thị Xuân Quỳnh	XV23.2466	GĐ CN	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Thu Hà	XII17.1709	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Nga	XIII18.2012	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
198	369/TĐG	Công ty CP Định giá & Tư vấn Useful					
				Nguyễn Quốc Đạt	XI16.1555	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Nguyệt	XVI25TS.2746	TĐV	Tài sản
				Trần Tấn Khang	VIII13.840	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Đề	X15.1271	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Cao Huy Thạch	XIV19.2302	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tài Quý	XVI25TS.2776	TĐV	Tài sản
199	371/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá An Việt					
				Phan Ngọc Tú	XIII18.2085	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Tuấn Anh	XII17.1664	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Trung Đức	XIII18.1949	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thanh Sơn	XIII18.2043	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Loan	XIII18.2003	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Thị Thanh Hiền	XVI25TS.2614	TĐV	Tài sản
200	373/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Sao Việt					
				Nguyễn Thái Lộc	XIV19.2218	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quốc Tùng	XIII18.2090	TĐV	Tài sản
				Điêu Quốc Anh	XVI25TS.2518	TĐV	Tài sản
				Trần Quốc Toàn	XIV19.2287	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trà Huỳnh Thanh Trúc	XII17.1876	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
201	379/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá VAS					
				Hồ Thị Kim Oanh	VIII11.621	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Út Em	VIII13.756	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trọng Nguyễn	XII17.1808	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoài Nam	XIV19.2223	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vương Thanh Phong	XV23.2452	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Hương	XV23.2409	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
202	380/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Trường Phúc					
				Vũ Thao Trường	XIV19.2342	CTHDQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Ngọc Ánh	XIV19.2114	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Việt Nhật	IX14.1170	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Phạm Văn Toàn	XI16.1631	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đinh Thị Hoài Anh	VIII13.709	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
203	382/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Định giá Value					
				Nguyễn Hoàng Quyết	VIII13.932	CT HĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thanh Duy	VIII13.743	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Đức Cường	VIII13.740	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Như Huỳnh	VIII13.827	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Trùng Dương	VIII1.503	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Minh Tuấn	XVI25TS.2813	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Phi Xâm	06162	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
204	385/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá TCValue					
				Trần Quang Thụ	XII17.1855	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Kim Cúc	XIII18.1921	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Dũng	XI16.1470	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Thảo	X15.1406	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Nguyễn Trang Thanh	VII11.646	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Lâm Công	VIII13.734	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Từ Thái	XI16.1601	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị Mỹ Nhung	XV23.2446	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Ánh Tuyết	VIII13.973	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Lệ Hằng	XVI25TS.2609	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	XVI25TS.2788	TĐV	Tài sản
205	387/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá TAC					
				Trần Trung Đức	XI16.1482	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Trọng Minh	XII17.1793	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thành Trung	XIV19.2339	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phương Thảo	XV23.2484	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Thanh Hà	X15.1282	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
206	388/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá DHA					
				Hàn Chí Dũng	XI14.1073	TĐG	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Tuấn Đôn	IX14.1092	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lại Thị Hương	XIV19.2191	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Việt Linh	VIII13.847	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Tiến Đạt	XV23.2378	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Lê Hoàng Ánh	XVI25TS.2534	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Thủy Hằng	XVI25DN.2611	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
207	391/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá iValue					
				Nguyễn Sơn Tùng	XI16.1649	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Ngọc Thúy	XI16.1619	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phương Ly	XIII18.2007	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hoàng Thơ	XVI25TS.2863	TĐV	Tài sản
				Hoàng Tuấn Anh	XVI25TS.2520	TĐV	Tài sản
208	395/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Dịch vụ Tài chính Quảng Nam					
				Trần Thị Ly Na	VII11.606	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Văn Bay	XII17.1670	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hường Thị Xuân Hương	XIV19.2193	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thu Thảo	XII17.1845	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Thái Thị Ánh Nhung	XVI25TS.2756	TĐV	Tài sản
209	396/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Tư vấn đầu tư Nam Sài Gòn					
				Mai Phước Hương	XI16.1526	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hồng Dương	XIII18.1940	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thủy Linh	XIV19.2211	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Hồng Linh	XVI25TS.2686	TĐV	Tài sản
				Trần Nguyễn Minh Hoàng	XIII18.1968	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Thị Nhật Hiệp	XVI25TS.2620	TĐV	Tài sản
				Hoàng Thái Thanh	XIV19.2308	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thị Thanh Thủy	XV23.2490	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
210	402/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Đam San					
				Lương Ngọc Nghĩa	XIII18.2014	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Xuân Hải	VIII13.773	TDV	Tài sản và doanh nghiệp
				Khoa Năng Quang	IX14.1184	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Đình Công	XVI25TS.2542	TĐV	Tài sản
				Lê Hoài Năng	XVI25TS.2729	TĐV	Tài sản
				Phan Khánh Dương	XVI25TS.2577	TĐV	Tài sản
211	403/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Big Việt Nam					
				Nguyễn Thành Quân	VII11.631	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Ngọc Diệp	XIV19.2141	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Bích	XII17.1671	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Tuyết	VIII13.970	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Minh Quang	X15.1381	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Văn Anh	XII17.1665	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Quỳnh Anh	XVI25TS.2531	TĐV	Tài sản
				Phạm Anh Tiến	XIII18.2069	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Tòng	XIII18.2074	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty CP Thẩm định giá Big Việt Nam				
				Nguyễn Ngô Trình	XI16.1635	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Văn Khương	XV23.2418	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Việt	XV23.2509	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
212	404/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá TT.Huế					
				Lê Văn Lộc	XIII18.2005	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Hoa Huyền	XII17.1752	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Lập	XIV19.2208	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Lệ Dung	XII17.1683	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Huỳnh Ngọc Phát Tài	XIV19.2273	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
213	405/TĐG	Công ty CP Tư vấn đầu tư và Thẩm định giá Việt Nam					
				Nguyễn Tiến Dũng	IX14.1074	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Minh Quang	XIV19.2255	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Mậu	XII17.1788	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Tiến Dũng	XVI25TS.2568	TDV	Tài sản
				Phạm Thị Thùy Linh	XVI25TS.2690	TDV	Tài sản
214	407/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Delta					
				Nguyễn Thị Thu Thảo	V09.219	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Quang Việt	XV23.2510	PGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Ngọc Luyện	XIV19.2220	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Kim Quyết	XV23.2465	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Quốc Khánh	X15.1330	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
215	413/TĐG	Công ty CP Đầu tư và Thẩm định giá Thành Nam					
				Nguyễn Văn Cường	XI16.1464	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Thế Đồng	XIII18.1946	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Biện Văn Thành	XV23.2483	PGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Ngọc Hà	X15.1278	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Duy Bảo	XV23.2360	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Nguyễn Quế Phương	XVI25DN.2770	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Kiến Cường	XIII18.1926	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Quỳnh Ly	XIV19.2221	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Việt Bảo Lân	X15.1337	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
216	414/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam					
				Lê Văn Thường	VIII13.1006	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Kiều Xuân Tuyền	X15.1443	P.TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Nhân	VIII13.895	P.TGD	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Hương Huyền	XII17.1753	TĐV	Tài sản
				Phí Thị Thu Hiền	VIII1.539	TĐV	Tài sản
217	419/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Nam Phát					
				Đỗ Ngọc Thanh Liêm	XII17.1776	CTHĐTV, GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Chế Đình Đức	XI16.1478	TĐV	Tài sản
				Lê Mã Lương	XI16.1541	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Hoàng Vi	XIV19.2347	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Thanh Châu	X15.1251	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Du Long	XVI25TS.2695	TĐV	Tài sản
218	420/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá VIN					
				Nguyễn Trung Hà	XII17.1711	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Vinh	XIV19.2350	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Thắng	XII17.1848	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Ngọc	XI16.1561	TĐV	Tài sản
				Trần Đình Tùng	XII17.1891	TĐV	Tài sản
219	423/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn tài chính và Định giá Việt Nam					
				Trần Vũ Hiệp	XIII18.1965	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Mai	XIII18.2010	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Cúc	XIV19.2122	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Hà	XVI25TS.2598	TĐV	Tài sản
				Phạm Thị Hiền	XVI25DN.2616	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
220	428/TĐG	Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và Tư vấn thuế AAT					
				Nguyễn Xuân Hòa	VI10.366	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Nguyệt	VIII13.894	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đăng Đạt	XV23.2376	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Thị Thảo	V09.282	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hải Yến	VIII13.1034	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Phạm Đình Ninh	XVI25DN.2731	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
221	429/TĐG	Công ty TNHH Quản lý và khai thác tài sản AMC					
				Nguyễn Thị Nhung	XII17.1814	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thu	XIV19.2327	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Quỳnh	XIII18.2037	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Văn Toàn	XIV19.2284	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Phượng	X15.1380	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Thị Linh	XVI25TS.2684	TĐV	Tài sản
222	430/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Dịch vụ tài chính BTC Miền Trung					
				Đặng Thị Bình	VIII1.468	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Vy Thảo	XI16.1612	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Kim Khánh	XVI25TS.2674	TĐV	Tài sản
				Trần Thị Quý Nhàn	XVI25TS.2748	TĐV	Tài sản
				Đỗ Thị Ái Thụy	XVI25TS.2875	TĐV	Tài sản
223	431/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn Thẩm định giá Hoa Phượng					
				Đào Văn Hùng	XII17.1743	GĐ	Tài sản
				Nguyễn Văn Hùng	IX14.1125	TĐV	Tài sản
				Tạ Thị Việt Phương	V09.271	TĐV	Tài sản
				Hoàng Thị Hồng Lan	XII17.1771	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Diệp	XIII17.1680	TĐV	Tài sản
224	433/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá TMC					
				Nguyễn Văn Mạnh	XIV19.2222	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thế Thắng	XII17.1849	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Tuyên	XII17.1894	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Dung	X15.1259	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Việt Phương	XI16.1580	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Đức Long	VIII13.851	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thu Trang	XV23.2494	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
225	434/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Đà Nẵng					
				Trần Vĩnh Ninh	XIII18.2020	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Nguyễn Linh Đa	VII10.340	PGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Thành	XIII18.2051	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Minh Hà	VIII11.526	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Trọng	XVI25TS.2903	TĐV	Tài sản
				Trương Hồng Linh	XVI25TS.2691	TĐV	Tài sản
226	435/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Tâm Việt					
				Trần Xuân Thanh	XIV19.2315	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Điệp	IV06.319	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thanh Huyền	VI10.378	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Hưng	XI16.1521	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Minh Phương	XI16.1577	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Cao Văn Thọ	IX14.1201	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lương Xuân Thao	XIV19.2316	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
227	436/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Sen Việt					
				Hồ Ngọc Tuấn	06085Đ1	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Nguyễn Ngọc Phương	IX14.1177	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Quang Đạo	XII17.1696	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Hồng	VIII11.548	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Mạnh Hùng	XV23.2402	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Bích Hải	VIII13.766	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Quang Lộc	XVI25TS.2702	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Mỹ Linh	XVI25TS.2687	TĐV	Tài sản
228	439/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Thẩm định giá S&P					
				Nguyễn Trung Hòa	XIV19.2177	CT HĐQT, TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Hồng Ánh	XII17.1668	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Thị Thu Hương	XI16.1525	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Ngọc Huân	III06102	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Vân	XV23.2504	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thanh Bình	XVI25DN.2539	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Thu Huyền	XVI25TS.2654	TĐV	Tài sản
229	441/TĐG	Công ty CP Dịch vụ Thẩm định giá HTH					
				Nguyễn Phước Minh	XI16.1552	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thanh Vương	XIV19.2352	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Mênh	XVI25DN.2718	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hùng Cường	06067Đ1	TĐV	Tài sản
				Trương Tuấn Nghĩa	II05051	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Công Huân	XVI25TS.2640	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Tuyết Nhung	XV23.2449	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
230	442/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam					
				Trần Văn Sơn	XII17.1832	GĐ	Tài sản
				Nguyễn Thị Thu Hằng	XIV19.2167	TĐV	Tài sản
				Hồ Vũ Quyên	XII17.1829	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Thành Công	XVI25TS.2543	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Hường	XVI25TS.2662	TĐV	Tài sản
231	445/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá V&P Việt Nam					
				Nguyễn Hữu Thắng	XI16.1603	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Mười	V15.1352	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lại Huy Quân	VIII11.630	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Ngọc Tường	XIII18.2093	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Khắc Minh	XII17.1790	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
232	447/TĐG	Công ty CP Dịch vụ Thẩm định giá Tràng An					
				Trần Cường	X15.1248	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đương Thị Phương	VIII13.920	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Phạm Thị Mỹ Hạnh	XIV19.2163	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Vĩnh Thịnh	XIII18.2058	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Tuyết Mai	XI16.1546	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thanh Chinh	XV23.2367	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Anh Giáp	XV23.2388	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
233	448/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn Tài chính Ba Miền					
				Nguyễn Bá Đại	XII17.1694	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phương Mai	X15.1348	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Hùng	XII17.1744	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Anh Tuấn	XIII18.2087	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hạnh Nguyên	X15.1364	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Trung Kiên	XV23.2411	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
234	449/TĐG	Công ty TNHH Dịch vụ Thẩm định giá NLP					
				Nguyễn Thị Lan Phương	XI16.1578	GD	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Thị Thanh Trúc	XIII18.2080	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Anh Trâm	XVI25TS.2895	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Minh Huệ	XVI25TS.2642	TĐV	Tài sản
				Phan Công Hoàng Hiền	XIII18.1962	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
235	450/TĐG	Công ty CP V-Link					
				Phạm Trung Quân	X15.1385	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Tiến Đạt	XIII18.1942	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	VIII13.798	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đào Trọng Phú	XVI25TS.2765	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thái Hiền	VIII13.792	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
236	451/TĐG	Công ty CP Dịch vụ Tư vấn và Thẩm định giá Việt Nam					
				Đinh Việt Khánh	X15.1329	TGD	Tài sản
				Nguyễn Hữu Bình	VIII11.470	PTGD	Tài sản
				Lê Mạnh Cường	XIV19.2125	PTGD	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trần Anh Tuấn	XI16.1643	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Tú Oanh	VIII13.902	TĐV	Tài sản
237	453/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Vinaland					
				Tào Quang Khiêm	IX14.1136	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trọng Thảo	XII17.1846	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Bích Trâm	VIII13.1018	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hoàng	XV23.2400	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thành Nhân	XVI25TS.2749	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Duy Thanh	XV23.2482	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
238	455/TĐG	Công ty CP Định giá HFC					
				Nguyễn Văn Phong	XIII18.2025	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Giang Hải	VIII13.774	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Mạnh Toàn	XII17.1866	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Đình Quyết	X15.1388	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trương Ngọc Linh	XV23.2425	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
			Chi nhánh Thái Sơn – Công ty CP Định giá HFC				
				Trần Quang Hưng	XI16.1519	GĐCN	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Xuân Tùng	XVI25TS.2826	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Mạnh Cường	XVI25TS.2547	TĐV	Tài sản
				Đỗ Thị Phương Thủy	XVI25TS.2872	TĐV	Tài sản
				Lê Anh Tuyền	XVI25TS.2827	TĐV	Tài sản
239	456/TĐG	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá AVS					
				Nguyễn Hải Linh	XI16.1534	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Mạnh Hà	VII11.518	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tạ Thị Hoa	XIV19.2175	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Mạnh Linh	XIV19.2210	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Thị Hải Oanh	XIII18.2021	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thị Ninh	XIII18.2019	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Mạnh Thường	XVI25TS.2878	TĐV	Tài sản
240	457/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán AVN Việt Nam					
				Nguyễn Thị Bình	XIII18.1912	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Thị Thanh Kim	XIII18.1997	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Huỳnh Minh Hưng	XIII18.1977	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Hữu Bảo Sơn	XIII18.2040	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Trần Hòa	XV23.2397	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
241	459/TĐG	Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Hoàng Cầu					
				Đỗ Trung Kiên	X15.1322	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Ngô Hồng Nam	X15.1353	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hoàng Sơn	VIII1.634	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Quốc Huy	VIII13.816	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Ngọc Quang	XII17.1823	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Minh Lâm	IX14.1140	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Văn Quân	VIII13.926	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
242	461/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Sagovalve					
				Nguyễn Công Nhiên	XII17.1811	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lộc Phước	XIV19.2247	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Phương Ngọc Thảo	XIII18.2054	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Đình Đức	XV23.2386	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Thu Thủy	XV23.2488	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Lê Hoàng Thuận	XVI25DN.2868	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Châu Văn Thành	XVI25TS.2840	TĐV	Tài sản
243	462/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Tư vấn An Phát					
				Mông Thị Minh Hằng	XI16.1496	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Phương Tin	XI16.1629	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thanh Huyền	XIII17.1755	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Văn Dũng	VII11.492	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Chu Quang Tùng	XIV19.2296	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Đình Hải	X15.1285	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
244	464/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Định giá ACV					
				Nguyễn Mạnh Chiến	X15.1253	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đức Minh	VI10.395	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Huyền Trang	XV23.2496	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Cao Sơn Tùng	XV23.2479	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Xuân Thành	VIII1.649	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Huệ	X15.1307	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Anh Tuấn	XIV19.2293	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Ngọc Vinh	XVI25TS.2916	TĐV	Tài sản
245	465/TĐG	Công ty TNHH Luật và Định giá ES					
				Nguyễn Hồng Hải	XII17.1714	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Yên Linh	XII17.1779	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Như Nam	XII17.1800	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hoàng Long	XVI25TS.2699	TĐV	Tài sản
				Trần An Pha	X15.1371	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
246	466/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá - Tư vấn và Đầu tư VVIC					
				Tăng Thái Bích Toàn	IX14.1209	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Anh Tuấn	XV23.2475	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thành Trung	XIV19.2341	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Kim Huệ	XVI25DN.2641	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thanh Ngân	XIII18.2013	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
247	467/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá PRIME					
				Phạm Hoàng Nam	XII17.1799	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Tô Hoàng Anh	XIV19.2112	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Khắc Anh Dũng	XII17.1687	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Công Úc	XIII18.2096	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Ngô Thị Xuân	XI16.1660	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Hồ Tấn Đạt	XI16.1474	TĐV	Tài sản
248	469/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá KDB Việt Nam					
				Đặng Quốc Khánh	X15.1328	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Tuấn Anh	XV23.2356	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Lan	XIII18.1999	TĐV	Tài sản
				Trần Thị Nga	XV23.2441	TĐV	Tài sản
				Phạm Hoàng Phương	XV23.2454	TĐV	Tài sản
249	470/TĐG	Công ty CP Đầu tư Phát triển và thẩm định giá PGL Thành Nam					
				Phạm Duy Tâm	XIV19.2276	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Ngọc Kim Ngân	XVI25TS.2733	TĐV	Tài sản
				Phạm Trần Thanh Huy	XVI25TS.2650	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Kim Tuyến	XVI25TS.2829	TĐV	Tài sản
				Trần Minh Khôi	XVI25TS.2675	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Quốc Hùng	X15.1309	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
250	472/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Đầu tư Liên Việt					
				Nguyễn Việt Dũng	XIV19.2134	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Kim Liên	XV23.2424	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị Thúy	XV16.1618	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Lê Quyên	XI16.1588	TĐV	Tài sản
				Hoàng Thị Minh Trang	XVI25TS.2883	TĐV	Tài sản
251	474/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá An Phát					
				Vũ Thanh Tùng	XI16.1653	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Đức	IX14.1095	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Đức Thành	XII17.1840	TĐV	Tài sản
				Trần Văn Tùng	XV23.2478	TĐV	Tài sản
				Đoàn Thị Hồng	XVI25TS.2638	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
252	475/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá STC VIETNAM					
				Võ Xuân Thu	06156	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Cao Thanh	XII17.1838	CTHĐQT, TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thị Tổ Trinh	VIII13.1019	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Huy Ánh	VIII13.719	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Quốc Khanh	XVI25TS.2672	TĐV	Tài sản
				Phạm Trung Ân	VII10.333	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
253	476/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Thành Sen					
				Mai Quốc Trung	XIII18.2082	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thế Công	VIII13.733	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Cảnh Tùng	XVI25TS.2821	PGĐ	Tài sản
				Nguyễn Thanh Sơn	VII10.416	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Hiệp	XVI25TS.2622	TĐV	Tài sản
				Phan Thanh Phong	XVI25TS.2762	TĐV	Tài sản
				Trần Minh Mẫn	X15.1349	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
254	477/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Tín Nghĩa					
				Đào Vũ Thắng	IV06208	CT HĐQT, TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Vồn	VI10.448	PTĐG	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Diệp	XIV19.2140	PTĐG	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Hoài Bắc	V09.223	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thị Như Ý	VII11.707	PTĐG	Tài sản và doanh nghiệp
				Võ Thành Nhân	XVI25TS.2751	PTĐG	Tài sản
255	478/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn PKF-TTG					
				Nguyễn Như Tiến	IX14.1208	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đỗ Thị Ánh Tuyết	IX14.1218	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trường Giang	XIV19.2148	CTHĐTV, TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dư Thị Đài Sáu	XIV19.2265	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Tô Bửu Toàn	XV23.2474	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Trương Quang Trung	IX14.1222	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Ngọc Tú	VIII1.681	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
256	479/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Định giá UHY					
				Phạm Gia Đạt	VIII1.510	CT HĐQT, TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thanh Tùng	XI16.1652	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Hải	VIII1.530	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Hà Minh Long	IX14.1144	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Tuyết Hoa	XIV19.2174	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đức Hạnh	VIII13.777	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Ngà	XII17.1803	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
257	480/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá TAM WIN					
				Nguyễn Hoài Pháo	XIV19.2240	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Huỳnh Đới	XIII18.1945	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thanh Huy	XV23.2405	CTHĐQT, PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Tiến Đạt	XV23.2380	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Cao Hoài Bảo	XIV19.2115	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Vũ	XV23.2512	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
258	482/TĐG	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam					
				Trịnh Thu Huyền	VIII13.822	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Đinh Thị Đoàn Trang	VIII1.672	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Xuân Hùng	XIII18.1975	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Vinh	XII17.1900	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Văn Anh	X15.1234	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Oanh	XII17.1815	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
259	483/TĐG	Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Valutico Group					
				Nguyễn Lưu Hoàng	XII17.1735	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Thanh Khuy	XV23.2417	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Nam Thắng	IX14.1197	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Hồ Sỹ Quý	XV23.2464	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Anh	XVI25TS.2522	TĐV	Tài sản
				Đoàn Minh Ngọc	XVI25TS.2739	TĐV	Tài sản
				Vũ Đình Huy	XVI25TS.2651	TĐV	Tài sản
				Lê Đình Lan	XV23.2419	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
260	485/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Trảng An					
				Lê Kiên Giang	VIII1.514	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Hồng Nhung	X15.1369	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Mai Văn Khương	X15.1332	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Cao Văn Du	VII1.488	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Tiến Công	VIII13.732	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
261	486/TĐG	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định giá Hoàng Huy					
				Nguyễn Huy Bình	XIV19.2117	TGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phùng Thị Hoa	VII1.544	PTGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Xuân Hòa	XIII18.1966	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Quỳnh Anh	XIII18.1907	TĐV	Tài sản
				Lê Quý Lộc	IX14.1151	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
262	487/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá PIVN					
				Nguyễn Tiến Huỳnh	X15.1313	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Giang Thành Đạt	XV23.2377	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Đình Thi	X15.1409	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Thanh Sang	XI16.1591	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Khắc Sĩ	XIII18.2039	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
263	489/TĐG	Công ty CP Định giá và Đầu tư kinh doanh Bất động sản Thịnh Vượng					
				Lê Thị Thanh Tuyết	VII1.694	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Đức Long	V09.255	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đức Chữ	XII17.1678	PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Hoàng Hải	VII1.528	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Nguyễn Minh Trúc	X15.1432	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Xuân Giao	XIV19.2151	TĐV	Tài sản
264	490/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Toàn Cầu					
				Hồ Quốc Dũng	IV06172	TGD	Tài sản
				Vũ Thanh Huyền	VIII13.825	TĐV	Tài sản
				Lê Anh Khoa	XIII18.1990	TĐV	Tài sản
				Đào Thị Vân Quyên	XII16.1589	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Duy Quý	VIII1.632	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
265	491/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Vạn An – Hà Nội					
				Bùi Ngô Liên	VIII1.586	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Trịnh Phi Thương	VI10.426	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Thái Thị Thu Hiền	X15.1295	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Thanh Hoàn	XV23.2398	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Ninh Đức Công	XV23.2362	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
266	492/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Tài sản Việt Nam					
				Lê Văn Hòa	XI16.1506	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hữu Khánh	XVI25DN.2673	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đoàn Văn Thọ	XVI25TS.2861	TĐV	Tài sản
				Phan Kim Hằng	IV06177	TĐV	Tài sản
				Đỗ Thu Hằng	XIV19.2165	TĐV	Tài sản
267	493/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá CVC					
				Lê Vĩnh Phú	VIII13.908	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Việt Trung	XV23.2502	CT HĐTV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Ngọc Viên	XV23.2507	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hồ Công Mạch	XVI25TS.2710	TĐV	Tài sản
				Huỳnh Phạm Ngọc Trung	XVI25TS.2905	TĐV	Tài sản
268	494/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Đầu tư xây dựng Sài Gòn					
				Nguyễn Nhật Thanh	IX14.1191	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Tổng Phước Hòa	VIII1.547	CTHĐQT, PGĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Hiền	XII17.1723	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Hoàng Thị Nhung	XVI25TS.2752	TĐV	Tài sản
				Phạm Thị Trâm Anh	XVI25TS.2503	TĐV	Tài sản
269	495/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn Grant Thornton (Việt Nam)					
				Trịnh Kim Dung	I05006	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Vĩnh Hà	I05009	CT HĐQT	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thu Trang	XV23.2493	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Văn Phương	XV23.2457	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Bùi Thị Thu Hằng	XVI25TS.2607	TĐV	Tài sản
270	496/TĐG	Công ty CP Đầu tư và Thẩm định giá Hội Nhập					
				Trịnh Thị Diễm Hải	VII10.357	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Hưng Long	VIII1.595	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Công Luận	V09.256	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Trần Minh Đức	XVI25TS.2594	TĐV	Tài sản
				Trịnh Thị Hồng Phượng	XVI25TS.2775	TĐV	Tài sản
271	497/TĐG	Công ty TNHH Đầu tư và Định giá tài sản PVN					
				Phạm Xuân Phúc	X15.1375	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Thị Thùy Linh	X15.1339	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đặng Đức Quang	VIII1.628	TĐV	Tài sản
				Lý Thị Ngọc Quyên	XVI25TS.2783	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Lâm Hiếu	XVI25TS.2625	TĐV	Tài sản
272	498/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá, kế toán và Tư vấn ASM Việt Nam					
				Trần Hoài Anh	VIII13.717	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thành Lâm	X15.1335	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Tất Ban	XV23.2359	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Dương Thị Thanh Xuân	XVI25DN.2922	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Lưu Thị Thùy Vân	XVI25DN.2911	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
273	499/TĐG	Công ty CP Dịch vụ Tư vấn - Thẩm định giá Ánh Dương					
				Nguyễn Thị Kim Anh	XIII18.1902	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Phan Hoàng Sơn	VIII11.635	PTGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Minh Hiền	VIII11.537	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thúy Nhung	XVI25DN.2755	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Thị Thu Hiền	XVI25TS.2618	TĐV	Tài sản
274	500/TĐG	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và thẩm định giá Solavalue					
				Nguyễn Thanh Nhớ	IX14.1171	TGD	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Ngọc Thiện	XVI25TS.2857	TĐV	Tài sản
				Huỳnh Thị Mỹ	XVI25DN.2723	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Thị Xuân Nguyệt	XVI25TS.2747	TĐV	Tài sản
				Nguyễn Thị Bé Lộc	XVI25DN.2703	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
275	501/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Lộc Phát Việt Nam					
				Nguyễn Tùng Lâm	XII16.1533	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Đình Đàm	XVI25TS.2581	PGĐ	Tài sản
				Nguyễn Việt Anh	XV23.2355	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Lê Văn Tài	XVI25TS.2796	TĐV	Tài sản
				Lê Thị Nhật Linh	XVI25TS.2683	TĐV	Tài sản
276	502/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá và Đấu giá Phú Thọ					
				Phạm Thu Phương	XIV19.2252	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Văn Hiện	IX14.1115	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Trọng Thuy	VII11.660	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Chu Quang Vịnh	X15.1448	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Vũ Anh Hoa	XVI25TS.2629	TĐV	Tài sản
277	503/TĐG	Công ty CP Thẩm định giá Tâm An					
				Ký Đình Quyền	X15.1387	GĐ	Tài sản và doanh nghiệp
				Nguyễn Minh Trà	XVI25TS.2879	TĐV	Tài sản

TT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp	Tên chi nhánh	Thẩm định viên về giá	Số thẻ	Chức danh đăng ký hành nghề	Lĩnh vực thẩm định giá
				Ngô Tấn Lộc	XV23.2429	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Phạm Đình Trung	XV23.2501	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp
				Đàm Thanh Tú	XI16.1641	TĐV	Tài sản và doanh nghiệp

BỘ TÀI CHÍNH 

Phụ lục 02

**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ, CHI NHÁNH
DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ KHÔNG ĐẢM BẢO
ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số 1294/TB-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính)

Sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày không đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá: Doanh nghiệp thẩm định giá không khắc phục được điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá sẽ bị đình chỉ hoạt động; Chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá không khắc phục được điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá sẽ bị xóa tên tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

STT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp thẩm định giá	Nội dung Thông báo
I	Doanh nghiệp thẩm định giá		
1	008/TĐG	Công ty CP Thông tin và Thẩm định giá Tây Nam Bộ - SIAC	Không đảm bảo điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá do bị đình chỉ từ ngày 22/12/2025
2	033/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn APEC	Không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá vì không đủ số lượng thẩm định viên về giá tối thiểu: không được ký kết hợp đồng thẩm định giá kể từ ngày 01/01/2026
3	215/TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá và Đào tạo Song Pha	Không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá vì không đủ số lượng thẩm định viên về giá tối thiểu: không được ký kết hợp đồng thẩm định giá kể từ ngày 01/01/2026
4	481/TĐG	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Hà Nội	Không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá vì không đủ số lượng thẩm định viên về giá tối thiểu: không được ký kết hợp đồng thẩm định giá kể từ ngày 01/01/2026
II	Chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá		
1	088//TĐG	Công ty TNHH Thẩm định giá Năm Thành Viên - Chi nhánh Miền Tây	Không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá vì không đủ điều kiện về người đứng đầu chi nhánh: không được ký kết hợp đồng thẩm định giá, không được phát hành chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá kể từ ngày 01/01/2026

STT	Mã số Giấy chứng nhận	Tên doanh nghiệp thẩm định giá	Nội dung Thông báo
2	403/TĐG	Chi nhánh TP Hồ Chí Minh - Công ty CP Thẩm định giá Big Việt Nam	Không bảo đảm điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá vì không đủ số lượng thẩm định viên về giá tối thiểu: không được ký kết hợp đồng thẩm định giá kể từ ngày 01/12/2025

BỘ TÀI CHÍNH 